

Cố vấn: 0250

TUỒNG CẢI-LƯƠNG

HẠNH-NGUYỄN CÔNG-HỒ

Diễn theo truyện " MAI-LƯƠNG-NGỌC "

(Lúc Hạnh-Nguyễn hòa Phiên, Mai-lương-Ngọc đưa đến
Trùng-Đài rồi trở lại)

NGƯỜI XUẤT BẢN : PHẠM - VĂN - CƯỜNG

Không có ký tên là đồ gian xin chớ lầm.



IN TẠI NHÀ IN XƯA-NAY

62-64, Boulevard Bonard, 62-64

SAIGON



TUỒNG

HẠNH-NGUYỄN CỐNG HỒ

MÀN THỨ NHƯT

**Trần-nhứt-Thăng luận bàn duyên cầm sắc,
Lư-thừa-tướng đặng tỏ chuyện hòa phiên.**

(Dọn nhà quan Đông-sơ-Phu-nhon và con dôi.)

TRẦN-NHỨT-THĂNG NGÂM:

« Kể từ khi biết Mai-Sinh,
« Thương tài lợi lạc, cảm tình thảo ngay.

NÓI: *Nầy phu-nhon*, từ nhìn dặng Hỉ-Đồng là Lương-Ngọc, khiến lòng tôi những ước ao thăm, con Hạnh-Nguơn chưa tính cuộc kiêu châm, tôi muốn đưa cho chàng Mai-Bích dặng vầy đôi loan phụng. Tài học chàng lo gì vô dụng, tướng mạo hẳn xem rất hữu duyên. Tôi muốn sao cho đôi lứa hảo tuyền, lại e nỗi Lư-gia hay dặng, đó bà nó !

PHU-NHON NÓI: *Nầy ông*, thiệt khéo là may mắn, tôi cũng tính như ông, thương tài chàng cỏi phụng lướt rồng, muốn duyên trẻ hòa cầm hiệp sắc, gái dả nên bề nữ-tắc, trai cũng đáng bậc nam-nhi. Tuổi cập kê nghĩ rất vừa kỳ, tác nhược-quán xem càng xứng lứa. Hay ông Tơ cắt-cờ, hoặc bà Nguyệt thầy lay, khiến cho đôi lứa hiệp mặt mày, dặng có mai trần đèn ơn ngãi. Nhưng ông sợ họ Lư cũng phải, vậy thì ta khoan tính vội bây giờ, đợi cho chàng nên danh sẽ tỏ bày.

CA HÀNH-VÂN

Nọ duyên lành, nọ duyên lành
Khá chọn cho con.
Vầy tơ tóc

Vinh cuộc nước non.

Đặng cho con nhờ phận

TRẦN-NHỤT-THĂNG : Càng may mắn,

Trái trượng-phụ sánh cùng thuyền quyền.

Kia Đông-sông phải trang rề hiền.

Lòng dây ngại

Phận nịnh-dọa.

Kiểm chuyện tàu dừa

Hại mình liên lụy

Nghỉ nguồn cơn buồn diên đó thôi.

KHÂU-PHU-NHƠN : Hôm nay khoan tính,

Đợi lúc danh thành,

Giết lủ Lư-Huỳnh,

Sẽ bày duyên ngẫu giai.

TRẦN-NHỤT-THĂNG : Khen bấy chàng hiếu nghĩa hòa hai,

Quyết cho đôi lứa,

Trăm năm nhen nhúm lửa hương.

NÓI : *Này bà nó, lời bà nó phân cũng phải, vậy thì, chuyện trẻ mưa vội toan, để chờ chàng danh phận dặng hiển vang, sẽ cho ai thấp khấn lo nung dỡ.*

KHÂU-PHU-NHƠN NÓI : *Thưa ông, một lời dả mở bốn ngựa khó theo. Đã quyết lòng thương đến kẻ nghèo, đừng đòi dả mơ màng người khác.*

TRẦN-NHỤT-THĂNG NÓI : *Này bà, đây dả nói nguyện ghi đến thác, đó bà tui giữ vẹn cho tuyền. Tuy biết rằng nên duyên tại thiên, nhưng mà, phải có ta chủ dả.*

KHÂU-PHU-NHƠN (gật đầu) NÓI : Phải dả ông. (kêu) Bớ Bưởi, dả, châm trà đây.

(Bưởi bước ra châm trà thì có Lư-Kỷ đi với Đãng-Tiến bước ra)

LU-THỪA-TUỞNG NÓI : Bớ trẻ trông nhà (Bưởi dả chạy ra)

BUỞI NÓI : *Kính chào quan lớn.*

LU-THỪA-TUỞNG NÓI : *Này gia-đồng, mi vào nói cùng quan học-sĩ, rằng ta vưng đến tổ việc hoàng-gia. Khá sắp bày hương án đặt trong nhà, dặng có tiếp sắc chiếu dạy qua việc nước, này gia-đồng :*

CA NGŨ-ĐIỀM

Kiếp vào, biểu chủ mầy ra
Nói môn ngoại có ta đợi chờ.

ĐĂNG-CÔNG : Bàn hương án khá bày ra
Chúng ta đọc chiếu vua cho người.

(Bưởi dạ và bước vô quì trước mặt Trần-nhứt-Thăng)

NÓI : *Thưa chủ-gia.*

CA BÀI-TẠ

Kìa ngoài nọ hai người
Truyền nào đặt án hương
Biểu ông lại tiếp nghinh chiếu trời.

TRẦN-NHỨT-THĂNG : Bà khá lui vào tự thất,
(vừa nghe thì mặt biến sắc)

(Lúc Trần-nhứt-Thăng ca biểu Khấu-phu-Nhon lui vô
thì bà dạ và cúi đầu bước vô trong)

Thăng Bưởi sắp án nọ đi,
Hoàng chiếu chẳng rõ dạy e,
Phước hay hoạ những nghi ngại lòng.

(Thăng Bưởi dạ lo hương án còn Trần-nhứt-Thăng
bước ra chào 2 người và ca liền.)

TRẦN-NHỨT-THĂNG : Ủa, chào mừng nọ hai ngài,
Hồi đầu lại tưởng ai,
Chiếu vua đệ chẳng hay việc gì.

LƯU-THỪA-TUỐNG : Ngài khá đem bày hương án,

ĐĂNG-CÔNG : Đà có sắp sẵn hoặc chưa.

TRẦN-NHỨT-THĂNG : Truyền tờ đã sẵn dọn xong.

BƯỚI : Tờ vưng lịnh phía trong đã bày,

TRẦN-NHỨT-THĂNG NÓI : Xin mời hai ngài vào trong,
tôi đã dạy sắp rồi hương án.

LƯU-THỪA-TUỐNG (gật đầu đồng bước vô) **NÓI** : *Nầy Trần-học-Sĩ*, ngài hãy thấp hương quì xuống, lắng lắng nghe đọc chiếu trời.

(Trần-nhứt-Thăng dạ và quì xuống, Lưu-Kỷ, Đăng-Công cũng quì.)

LƯU-THỪA-TUỐNG đọc rằng : Vưng trời mở vận,
Ta là Đường-hoàng-dế.

Chiếu rằng :

Vung trời mở vắn,
Đường-hoàng-để chiếu rằng :
Từng nghe nước đến thì bờ ngăn,
Giặc đến thì tương-cự, nước Sa-Đà hùng cứ.
Nơi Trung-quốc lắm le,
Dấy cang qua mong những đoạt về,
Đem binh tướng quyết toan chém cứ.
Nơi biên ải khôn ngăn giặc dữ,
Chốn hoàng-đô khó kim tướng hay.
Trầm buồn vì nước loạn chẳng tới ngay,
Nhà nghèo không con thảo.
Nhờ Thừa-tướng vị quân ân dốc báo.
Rằng Đông-Sơ có gái khuynh thành,
Tuổi cặp kê sắc rất tươi xinh,
Mỹ danh thiệt Hạnh-Nguyên Trần-thị.
Tâu xin trăm khá truyền chiếu chỉ,
Dạy người mau cho gái hòa Phiên,
Chúa Sa-Đà nếu dặng Hạnh-Nguyên,
Thì ắt chịu binh lui về nước.
Vậy cho nên trăm sai Lư-thừa-tướng.
Cùng Đẩu-Công dục bước,
Đệ chiếu-văn đến đọc cho người nghe.
Việc hòa Phiên nghĩ cũng thường lẽ,
Xưa Hồn hòa giặc cũng cậy Chiêu-quân vị quốc.
Nếu người chẳng phụ ngọn rau tấc đất,
Thì khá mau đưa gái hòa Phiên.
Nay nước nhà gặp lúc đảo điên.
Ông nhờ có má-đào gánh vát,
Công xử xanh ghi tạc, danh quân đồ càng nêu.
Chiếu trăm đã bang dày,
Mấy đèn mau đưa gái chẳng nện trái ý.

TRẦN-NHỤT-THĂNG : (qui nghe đọc rồi liền té xỉu.)

(Thăng Bưởi liền chạy lại đỡ dậy và kêu) *Lai tỉnh ông ơi ! lai tỉnh ông ơi !*

TRẦN-NHỤT-THĂNG NGÂM :

« Ôi ôi ông hỏi ông trời,

« Vì ai mưu hiểm, cho người sinh ly.

CA VONG-CỔ

Trời đành làm chi nổi
Dâu bể đau đớn như vầy.
Vì ai kể toan mưu bày
Xuôi nông nổi này.

ĐẰNG-CÔNG : Khuyên chớ tuồng châu mây
Mau rày lo toan.

LƯU-THỪA-TUỐNG : Lời Hoàng-gia trên phán
Đem chỉ truyền dạy gái hòa Phiên
Ông chớ nên ức dạ,
Vì nước nhà đương lúc gần nghiêng
Gần nghiêng nhờ có trang khuynh thiên
Hòa phiên được vẹn tuyền.

TRẦN-NHỤT-THẮNG : Thăm thăm trách thay ;
Vấn võ triều chẳng thiếu gì tay.
Đem kẻ yếm mang vô tài.
E nước ngoài cười chê đó ông.

ĐẰNG-CÔNG : Người mưa thở than thêm phiền,
Việc vua truyền gương lấp sầu riêng

LƯU-THỪA-TUỐNG : Hãy dạy Tiểu-thơ ra liền
Nghe sắc truyền dạy đây đó ông.

NÓI : *Này ngài, ngài mau dạy Tiểu-thơ ra đến, tôi sẽ tỏ chiếu chỉ cho rõ ràng, đừng tôi về tâu lại thánh hoàng, cho hăng việc hòa phiên đã kết cuộc đó ông.*

TRẦN-NHỤT-THẮNG NÓI : *Buổi, mi vào tỏ cho tường trọng đục, biểu cô mi ra mắt Lữ-tướng-Công, rằng chiếu trời dạy gái má hồng đem sắc nước dâng trỉu quân mũi bạc, ghé Buổi.* (Buổi dạ và bước vô).

TRẦN-NHỤT-THẮNG (day mặt ngó Đàng-Công) **NÓI** : *Này Đàng-huynh :*

CA TỬ-ĐẠI-OÁN

A qua cang qua đông chốn biên thù,
Triều trung vẫn vô thiếu gì,
Há không tài định bề an nguy
Yếm mang quân vận nên gì,
Chiếu chỉ truyền cống hồ lạ thay,
Nước ngoài mà hay,

Ắt khỏi đầu cười ta bắt tài.
Cơ bởi vì tại ai,
Bực cần đai lâu nay thực lộc
Khỏi lửa ải ngoài
Đánh cây sức hồng nhan
Nghĩ buồn cười . . . những cuộc đảo đoan.

ĐẢNG-CÔNG NÓI: *Này niên-huynh*, niên-huynh nói tôi nghe rất phải, việc lui binh là việc của nam-nhân, dành co tay mà cây sức hồng-quần, e thanh sử muôn đời dị nghị. *đó niên-huynh*, nay thánh-thượng đã truyền chiếu chỉ, niên-huynh đâu dám cãi hoàng-gia, *nhưng mà* : Việc hòa phiên tôi tưởng cũng là bọn nịnh tặc tâu vô mới vậy. Tôi cũng giận những phồn nịnh ấy, ăn lộc vua hưởng của nước uống thay. lúc bình thường khoe thẳng khoe ngay, cơn có việc lại rút đầu rút cổ.

LU-THỪA-TƯỚNG NÓI: *Uả*, ngài này phân rất ngộ, tôi đây nghĩ cũng kỳ, việc hòa phiên mà dụng nữ-nhi thì cũng tại: ý hoàng-thượng muốn trừ hậu hoạn, chớ há phải tại ai gây oán, mà ông nói lại có hơi thù. Để về triều tôi sẽ qui tâu, cho rõ ai trung ai nịnh, *đó ngài*.

TRẦN-NHỰT-THĂNG NÓI: *Thưa Thừa-tướng*, lời Đảng-Sát-viên thật là trung sinh, nói có ngẩng, chớ chẳng phải nói pha càng, người chỉ phiên những đảng nịnh gian, chớ há dám phan nhằm thừa-tướng. *Thưa ngài*, ngài là tôi lương-dồng hăng có dạ trùng trính, huynh quyết nói thiệt tình, lời sắp nhập lượng nhờ miếng chấp, *đó ngài*.

ĐẢNG-CÔNG NÓI: *Thưa thừa-tướng*, lời ngay thẳng đâu không cổ cập, thì khuyên ngài dẹp dề ngoài tai, có đầu đánh làm mừng ấy hoài, ai nổi động thì tâu hoàng-thượng. *Này ngài*, tôi này Đảng-Tiếng là con nhà tướng, chớ chẳng phải như dừa mặt gấu lòng cheo, đừng rung cây nhát khỉ trên đèo, chớ đội lốt giã hùm giữa chợ, ai thì sợ, chớ đóng tay tôi, tôi có ghê đầu ngài, ngài giỏi về tâu gì thì tâu đi, tôi chẳng hề sợ mã.

LU-THỪA-TƯỚNG (gật đầu) NÓI: *À, à*, tôi biết ngài giỏi mà, đề rồi đây mới biết ai giỏi hay dở, chớ khua môi múa mồm ích gì. *Này Trần-học-Sĩ*, lệnh thánh-hoàng ngài đã định kỳ, nội hạ hạ phải khởi hành hòa giặc. Tôi đã dạy huyên-

quan vung sắc, chốn hốn mười mỹ-nữ theo hầu, xin người khá sắp đặt cho mau, đưa linh-ái hòa phiến cho sớm, đó ngài.

TRẦN-NHỤT-THĂNG: *Dạ.*

HẠNH-NGUYỄN (bước ra) NÓI: *Bẩm Thừa-tướng, tiện thiếp là Hạnh-Nguyên Trần-thị, ở cửa quế xin ra mắt ngài. (Lư-Kỉ gạt đầu) mà truyền dạy tiện-tùy ra mắt, đó ngài.*

LƯ-KỈ NÓI: Nói vậy nàng là Hạnh-Nguyên Trần-thị con của Đại-học-sĩ Đông-Sơ, đó sao?

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Dạ thưa phải.*

LƯ-THỪA-TƯỚNG NÓI: *Này tiểu-thơ:*

CA TIẾP

Ta vung chiếu chỉ đến đây,
Dạy cho nàng rõ hay thánh ý
Giặc Sa-Đà ải quan bao vi,
E lữa thành. . . . cá ao phải lụy
Sai ta đệ chỉ,
Dạy tiểu-thơ. . . . khá viếng cống-hồ.

ĐẶNG-CÔNG NÓI: *Này cháu:*

CA: ~~Xưa Diên-thụ hòa-đỗ~~
Chiếu-quân vung linh cống-hồ
Nên mới là, có lệ hòa Phiến
Nay nước nhà chẳng yên,
Mới mượn tay thuyền-quyên thổi giặc
Còn văn-vỏ cả triều
Đánh vô kế. . . . khá thi
Khoanh tay ngồi. . . cạy có nữ nhi, đó cháu ỏi.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Bẩm Thừa-tướng và Niên-bá, noi trào nội hết tay văn bang vô bá rồi hay sao, nên phải: chốn khuê trung mượn kẻ nhược chất liễu-bồ, đem sắc cống-hồ. Thưa Thừa-tướng xương thiếp chỉ e đổi biến nhẽ đó. Nào là người lương tề, nào là đưng trung-lhân, nét vàng thiếu đả rục rỏ vẻ đai cân, mũi bạc thổi lại hờ trang phấn đại. Uổng cho ai khoe trung ngải, hồ bầy kẻ thực đỉnh chung, tiếc gì tôi không phùng giết kẻ gian-lùng, để cho bọn hoặc chúa nhiều lời sàm tịnh, đó ngài.*

Thưa Thừa-tướng :

CA TIẾP

Vấn-bang vô bá thiếu đầu. . .
Nở không trừ. . . mưu sâu thối giặc
Nước Sa-Đà. . . . dầu lay mũi bạc
Những anh hùng. . . . há không liễu thác,
Lại đem thực-nữ, dâng hòa Phiên cũng kỳ.

Thưa ngài :

Thân nhi-nữ sá gì,
Hiếu trung miêng dặng trọn nghì,
Nhưng e đời sau lại cười chê, đó ngài ôi

TRẦN-NHỰT-THĂNG NÓI : *Này con,*

Trên thánh thượng sắc phê
Con chớ nên nói chi lỗi đạo,
Quân dả xử thần,
Thần bất tử bất trung,
Việc nịnh tà. . . . phủ có thiên công, đó
con ôi !

NÓI : *Này cháu, dả biết gian thần đà hoặc chúa, nhưng mà, ấu-nhi cái vua sao con ?*

ĐẢNH-CÔNG NÓI : *Này cháu, cháu hơi nào nhắc bọn a-dua, bác lòng dả chán phường sủng nịnh, a cháu.*

CA TIẾP

Bọn gian mé hoặc thánh thông
Bác dả tường những quân vô loại
Thôi đừng, nhiều lời,
Việc nước chẳng phải chơi.
Cháu khá vưng đi,
Mựa chớ nói chi giống giải
Những quân vô tài.

LƯU-THỪA-TƯỚNG (ngó Trần-nhựt-Thăng mà nói). NÓI : *Này ngài :*

Tôi dả dạy ngày mai
Quan huyện đến đây
Nạp cho ngài bốn mươi mỹ-nữ
Theo hầu, con ngài

ĐẰNG-CÔNG : Nội ba bữa lên yên.

Ra ải hòa Phiên.

Vậy chớ nên diên-trì.

Vua đã định kỳ.

TRẦN-NHƯT-THĂNG : *Thưa Thừa-tướng* :

CA TIẾP

Tôi nguyện vưng như ý thánh hoàng,

Dám đầu thối cải thác lệnh dạ tràng,

HẠNH-NGUYỄN : Chốn Tây Phiên nguyện vưng lên ngựa

Cảm tấm lòng da mang,

Nghĩa hoài thai ơn cùc dục

Còn chưa kịp đền

Nghĩ giận bấy đắng gian

Nỡ khiến người hiếu nghĩa dờ dang, đó cha ôi !

ĐẰNG-CÔNG NÓI : *Này cháu*, cháu chớ nhiều lời trách mốc, mà bác thêm lắm chuyện bồi hồi. Khá căng răng cho vện đạo, tôi dầu nát cật, miếng dền ân chúa, đó cháu.

CA TIẾP

Đem thân mà báo quân ân

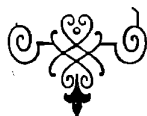
Thanh sử tạc, thiên thu cũng còn.

LƯU-THỪA-TƯỚNG NÓI : *Này Trần-Học-Sĩ*,

Việc hòa Phiên chúa đã định ngày

ĐỒNG CA : Chiêu vua dạy, dám nào dễ duôi.

HẠ MÀN



MÀN THỨ HAI

« Xót cốt nhục một nhà đồ lụy, »

« Sầu tang thương đôi lứa đau tình. »

(Trần-nhật-Thắng, Phu-Nhơn, Xuân-Sinh, Mai-Lương-Ngọc,
Trần-Hạnh-Nguyên.)

TRẦN-NHẬT-THẮNG NGÂM:

« Vì ai rụng cái rời kim,

« Để con heo nôi mây chìm vì ai.

NÓI: *Hạnh-Nguyên con ôi!* Đất bằng nổi sóng, vực thẳm nên cồn, vì ai bày mưu khéo kể khôn, cho con phải mây chìm heo nôi, nghĩ càng thêm tức tối, nhắc tới luồn hời hời căng duyên gì mà bạc quả vôi, nồng nổi khiến cho sầu héo ruột. *Này con,* con chưa tương trọng đức, chưa phải tỏ trắng đen, *số là:* từ ngày biết Mai-niên-diệt là con Mai-buynh, thì mẹ cùng cha đã tuyên ái-tình đợi chàng công thành danh toại, sẽ đưa ấu-nữ hiệp dươ. *Trời ôi!* Câu sắc cầm chưa hiệp hiệp đòn, mà đôi loan phụng đã lia cánh kết, *rời con à.*

CA VĂN-THIÊN-TUỜNG

Nầy nầy còn, bởi ai xuôi cho dở dang,
Khiến nên tang thương, oan ương chia bầy
Cao xanh ông ở không minh,
Nở hại trẻ đường nầy.

PHU-NHƠN: Lòng đây đã thăm toan
Cho trẻ giao loan
Trăm năm đẹp đôi phụng hoàng
Thảm trách bấy nguyệt bà cắt cớ,
Mới khiến đều hòa thiên, đó con ôi!

HẠNH-NGUYÊN: Nghe qua mấy lời nghiêm thôn
Thêm buồn khuôn
Duyên gì mới toan hồ rẽ keo rời
Xót nồng nổi cốt nhục rẽ như vầy
Ôi Sinh-ly, thôi thà thác cho lia khuất
Mặt mày, sống chi để
Luồn thẹn nước non nầy,
Ai nở kể bày

Cho trẻ hòa phiên, đó mẹ ơi!

XUÂN-SINH: Ác bấy hóa-nhi
Xuôi cả nhà sầu bi.

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Thiệt cũng luồn bức tấm lòng,
Thương thay thân gái long-dong,
Nghĩ phận mình dám mong.

TRẦN-NHỰT-THẮNG NÓI: Này con, này Mai-hiền-diệt
một lời chưa nên nợ đôi lứa cũng là duyên, vậy ấy chẳng
qua lúc để tiền khiên nên mới khiến ân tình luyến ái. Vậy
cha cho phép đôi con giao bài đăng tỏ tình trong lúc lìa
nhau, đó con.

PHU-NHƠN NÓI: Này con, mặt tình con tỏ nỗi thương
đau, dầu trẻ phân đều li-biệt, đó con.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: Trời ơi!

NGÂM THI

Hòa Phiên ai sắp chước nền cao
Đề thiệt riêng cho phận má đào,
Trời thăm luồn đau lòng viễn biệt,
Biển sâu khôn trả nghĩa cù lao,
Quạt nồng ấp lạnh nhờ ai đó
Dung ngọt đưa buổi cây kẻ nao?
Mong mỗi hại thân dầu thấy mặt,
Họa là phưởng phất giấc chiêm bao.

XUÂN-SINH NÓI: Thừa anh chị, lời cha mẹ đã thương
truyền dạy, vậy lòng anh chị chớ ngại ngùng, hãy lạy
nhau cho thỏa tấm tình chung, kéo cách mắt luồn buồn
đường tơ đoãn, đó anh chị.

TRẦN-NHỰT-THẮNG NÓI: Này hai con:

CA · VĂN-THIÊN-TƯỜNG (lờ chót)

Hai con, lòng chờ nghĩ ngờ.
Hãy bài nhau đi chờ vừa chung tình
Những lúc sanh ly, con đừng ai bi
Cha chả khôn khuấy nổi sầu

HẠNH-NGUYỄN: Mai-Lương ơi!

Nay nhìn thấy đây rồi phải phận lìa

Duyên mỏng mảnh

(qui lạy) Thiếp xin cúi lạy giả chàng,

Ồi Mai-Lang !

MAI-LƯƠNG-NGỌC : Éo xách bởi ai, khiến dở dang vợ chồng,

(cũng qui lạy) Cám bầy nghĩa đó, hồ đây phận bạc đã đành

Thương kẻ hữu tình

Mà chịu hòa-phiên, đó em ôi !

XUÂN-SINH : Ai khuấy đảo diên,

Nông nổi sầu vì duyên, đó ai ôi !

PHU-NHON : Lừa đôi mới ướm hẹn Châu-Trần

Ai xuôi đức mới tiểu-lân,

Khiến lỡ đường ái ân, đó hai con !

HẠNH-NGUYỄN NÓI : *Thưa cha mẹ*, công thập nguyệt hoài thai con chưa báo, ơn tam niên nhũ bộ trẻ khôn đền, môn mi mong những nhờ duyên nông nổi hay đâu bạc phận. Rẻ mẹ yếu tấm lòng sầu bất tận, lia cha già tất dạ thăm vô cùng, *cha mẹ ôi !* Tưởng đem ngọn cỏ đắp ba xuân. Bồng khiến cảnh hoa trôi một nước, rồi đó *cha mẹ ôi !*

PHU-NHON NÓI : *Con ôi !* Con đừng khóc nước, mẹ luôn buồn diên. Hãy gát sầu mà lược dặm sơn xuyên, mưa bụi thăm cho đau tình cốt nhục, đó con.

TRẦN-NHỰT-THĂNG NÓI : *Này con !* Chỉ dả dặt mà Lu-Công cũng thúc, trẻ chớ buồn thân thể gầy mòn. Lo lên đường cho vẹn phận con, xa cách mặt sá chi nỗi lão, đó con.

HẠNH-NGUYỄN NÓI : *Thưa cha mẹ :*

NGÂM : « Hồ vì cái phận thuyền quyen

Cúi đầu xin lạy thung huyền

« Khôn đem chữ hiếu mà đền chữ công.

CA XUÂN-NỮ (*Liêu-giang-Điệu*)

Nguyện dề đầu, lạy đáp chút niềm dưỡng sinh

Trời ôi ! đoạn ruột chẳng đành,

Vì bởi đâu xuôi tang tành.

TRẦN-NHỰT-THĂNG : Tạo-Đoan ông nở vô tình,

Làm nổi rẻ bày én anh.

PHU-NHON : Lòng oán thấu mây xanh,

Phiên trời già bất minh.

HẠNH-NGUYỄN : Nào quãng cái bước xa-khơi,

Lòng lo tối sớm không người thế thôi.

XUÂN-SINH : Giám khuyên chị đừng tưởng đến,
Hầu từ-đường có tôi.

MAI-LƯƠNG-NGỌC : Nhìn thấy nước mắt tuông rơi,
Vừa gá anh yến dâu liền lia dôi.

TRẦN-NHỤT-THĂNG : Này con chó nên bi sầu,
Cuộc ở đi cho già-khó nguôi.

HẠNH-NGUYỄN (ngó Xuân-Sinh) NÓI : Này bảo-đệ, xin em
khá vui ngồi lên ghế, cho chị toan lạy tổ chút tình, dám
nhờ cốt nhục tử-sinh, thác cũng ngậm cười chín suối, đó em.

XUÂN-SINH NÓI : *Thưa chị*, chị chớ nói vậy mà em thêm
tủi, có lẽ nào chị cúi lạy em, *sao a chị*, chị muốn chi thì
hãy tỏ phân, dầu khó nhọc, em nguyện vưng lời chị, *đó chị*.

HẠNH-NGUYỄN NÓI : *Em ói !* Sách có chữ : nhứt nam
viết tử, thập nữ viết vô, nay chị đã đành phận cống-hồ, xin
em thế lo bề khan mộ. Còn như Mai-công-tử với chị là :
Tuy hứa tiếng chưa vầy duyên nợ, nhưng cũng trời đã định
túc khiên, vậy nhờ em thương lấy kẻ hiền, dặng thế chị
đền bồi người nghĩa, chị dầu rủi gởi thân nơi tử-địa, hồn
cũng vui yên phận chốn u cung, *em ói !* Đề đến ngày thanh-
minh, em trông thấy gió cây rụng, ấy là hồn linh hiền chị
về thăm nhà cửa, *đó*.

CA GIAO-DUYỀN

Này em : Thấy song thân bèo gan thác ruột.

Nòng nôi chia lìa, ai khiến như vậy nhiều
đoạn chua cay.

Ở này, này em.

Em có thương tình, cốt nhục, tử-sinh thế chị
dưỡng thân.

XUÂN-SINH NÓI : *Thưa chị* :

CA : Dám nào phai, mấy lời chị dạy,
Xin chớ lo lường, em quyết ghi lòng nào
nại gì công.

Hòa-hòa phiên.

Sang đến quê người

Lòng chị khá khuây phòng việc rủi may.

TRẦN-NHỰT-THĂNG NÓI: *Này hai con, trê đừng phiền muộn, mà, già phải náo nùng, việc rủi may hệ bởi thiên-công, cơ dời đổi cũng vì tạo-hóa, đó con à.*

(Buổi bùng nước ra)

(Lư-thừa-Tướng và Đẳng-Công bước ra,
có đưa ôm rương quần-áo cho Hạnh-Nguyên).

LƯ-THỪA-TƯỚNG NÓI: *Bớ trê trong nhà.*

CA LẠC-ÂM-THIỀU

LƯ-THỪA-TƯỚNG: Mau ra đây, bớ rày. . . gia-nhi.

BƯỞI (chạy ra): Thừa muốn kêu chuyện gì.

LƯ-THỪA-TƯỚNG: Mi vào trình qua gia-gia mi đến.

Ra tiếp ta nơi này.

BƯỞI: Phiền ngài đợi đây,

Vô bầm ông hay rày.

ĐẲNG-CÔNG: Mi tựa nói hai ta, chờ Đổng-sơ mau khá ra.

(Buổi dạ dầy vô chấp tay ca liên)

BƯỞI: Thừa hai ông đứng ngoài đương trông

Biệp kêu chủ ra dặng truyền

Thôi trê mau vô rày.

TRẦN-NHỰT-THĂNG (bước ra): Cung bà tạm lui

Thừa tội lỗi không hay, chào 2 ông.

Xin bước vô.

LƯ-THỪA-TƯỚNG NÓI: *Này ông, quan huyện đã chọn rồi mỹ-nữ, ít giờ đây sẽ đem nạp cho ông, Hoàng-thượng dạy tôi với Đẳng-công, đem rương y-phục nước Phiên cho lĩnh ại mặt đó ông.*

ĐẲNG-CÔNG NÓI: Tôi anh khá biệp cháu ra mắt cho Thừa-Tướng dạy cháu dôi y-phục đó anh.

TRẦN-NHỰT-THĂNG NÓI: Buổi, dạ, mi vào nói với cô mi, rằng ra trước này, dặng chào Thừa-Tướng nghe. (Buổi bước vô)

HẠNH-NGUYỄN (ra) NÓI: Thiếp kính chào Thừa-Tướng và niên-bá.

LƯ-THỪA-TƯỚNG NÓI: *Này tiểu-thơ, nay đã gần giờ hượng-lộ, vua dạy tôi đem khôi phục cho tiểu-thơ, xin vô thay dôi cho kịp giờ, chút nữa có bốn mươi thế-nữ tới.*

CA HÀNH-VÂN

Này tiểu-thơ : Một rương này,
Là một rương này.
Sắc phục hòa Phiên.
Nàng mau thay đổi.
Đặng có lên yên.
Tôi về tàu lại.

HẠNG-NGUYỄN : Lời nghe trái,
Đây đã chưa khỏi miền Trung-nguyên.
Đánh ai đánh đổi xiêm y liền,
Nguyên xin đợi,
Chừng nào qua,
Đến nước Sa-đà,
Áo quần đợi chọn,
Cũng là không muộn chi, đó ông.

ĐẶNG-CÔNG : Lời nhị-nữ
Nói thiệt rất nhảm
Nghĩ lại hồ thắm
Cội nguồn ai vội vông

TRẦN-NHỰT-THĂNG : Cúi xin ngài rộng lượng biển sông
Vui cho đôi trẻ
Theo đưa Hạnh-nữ chi đến quan.

NÓI : *Thưa ngài*, xin ngài, hải hà rộng lượng, mở lòng trời đất ra ơn cho con tôi cùng cháu theo chọn, đặng đưa chị nó ra, đó ngài.

LƯU-THỪA-TƯỚNG NÓI : *Này ngài*, chẳng mấy thụở mà cây tôi tôi, thì lẽ dẫu tôi chẳng nhảm lời, nhưng mà ngài hãy phạt tên tuổi hai người cho tôi rõ đặng phòng cơ hiểm, đó ngài.

TRẦN-NHỰT-THĂNG NÓI : *Thưa ngài*, một đứa cháu tuổi vừa hai chín, và thằng con tên thiệt Xuân-Sinh để tôi kêu ra mặt cho hăng tình, kéo thừa-tướng chưa tướng nghĩa dè, đó thừa tướng.

LƯU-THỪA-TƯỚNG (gật đầu) NÓI : Được.

TRẦN-NHỰT-THĂNG NÓI : *Buổi à !* (Buổi trong phòng dạ) mi kêu hai cậu mi ra đây, (Buổi dạ nữa, Mai-lương-Ngọc và Trần-xuân-Sinh ra)

TRẦN-NHỰT-THĂNG (chỉ cho **Lư-Vương**) **NÓI**: *Dạ thưa ngài, đó hai đứa con và cháu tôi, đó ngài.*

(**Mai-Lương-Ngọc**, **Xuân-Sanh** bước tới lạy **Lư-thừa-Tướng**)

LƯƠNG-NGỌC **NÓI**: *Dạ, chúng tôi xin ra mắt ngài.*
(lạy rồi đứng dậy).

LƯ-THỪA-TƯỚNG **NÓI**: *Này ngài, tôi vì ngài nhiều lời năn nỉ, nên cho hai trẻ đưa chơn, nhưng mà đừng cho ai thấu đặng nguồn cội, vua hay đặng thì là tôi cũng có tội, đó ngài. Này Tiểu-thơ :*

CA BÌNH-BÁN

Bữa hôm nay, muôn việc đã yên,
Kíp thượng trình ải nhận hòa phiên

HẠNH-NGUYỄN: *Người mưa lo tôi dám dẫu trễ giờ
Nào nài bao thân phận ấu thơ*

ĐẮNG-CÔNG: *Dẫu đôi ba giờ đợi hễ chi
Có bốn mươi nữ-tù sẽ đi,*

TRẦN-NHỰT-THĂNG: *Thôi bọn mình âu chờ huyện quan
Đến đây rồi chung cùng tính toán.*

XUÂN-SINH: *Nỗi hòa Phiên trách ai mưu bày,
Làm chị em phân rẽ độc thay.*

MAI-LƯƠNG-NGỌC: *Việc cống Phiên là tại sắc trên.
Mưa chó nói nặng lời chẳng nên.*

THỪA-TƯỚNG: (chỉ) *Giờ bọn ta đợi quan huyện vào
Nữ tù giao, bõn các qui trào*

HẠNH-NGUYỄN: *Sinh-ly này, thiếp chịu ôm sầu.
Giận phồn gian mưu sự rất sâu,*

MAI-LƯƠNG-NGỌC: *Lòng gương dám khuyển lòng gương
Bồi trời làm, đất bằng sóng lượng
Mà thánh ý nọ đã bang ra.*

TRẦN-NHỰT-THĂNG: *Trẻ khá tua lấp thắm dập sầu*

ĐỒNG CA: *Trung hiếu trung cồ kim cứ vẹn
Thắng cùng vua nào được thảo thân*

Há ngan thân.

HẠ MÀN



MÀN THỨ BA

« **Lên Trùng-Đài Mai-Trần tình tự,** »
« **Giao trăm ngọc chồng vợ hoà thi.** »



(Lớp này có dọn cảnh Trùng-Đài, Hạnh-Nguyên đi với Lương-Ngọc và Xuân-Sinh cùng một bọn mỹ-nữ.)

HẠNH-NGUYỄN NGÂM :

« Khi sao cửa các phòng khuê,
« Giờ sao thúi thúi bốn bề nước non.

NÓI : Vì ai khiến nhà xa cửa cách, vì ai làm cái rụng kim rời, ngóng cổ kêu kêu chẳng tới trời, đưa chơn giậm giậm không thấu đất. Liều phần bạc dấm nào còn mất, cảm lòng già luống những nhớ thương, nhắc tới những đoạn trường trông về càng đồ lụy. *Trời ôi !* (tê xiêu bọn thế-nữ chạy lại đỡ.)

THẾ-NỮ : *Lai tình bớ linh bà.*

XUÂN-SINH NÓI : *Chị ôi !* Khuyên chị đừng rầu rĩ, mà em luống thiết tha, hãy gát sàu chị đến nước Sa-Đà, **đặng** khuây thắm em về nơi Trung-quốc, *đó chị.*

MAI-LƯƠNG-NGỌC NÓI : *Thưa Tiểu-thơ,* may ruồi bớ cơ trời đất ở đi, vì cuộc bể dâu, chớ tầm tả dòng châu cho hao mòn vóc ngọc, *đó Tiểu-thơ.* (Quân theo hầu chạy ra qui trước mặt Hạnh-Nguyên mà nói.)

QUÂN NÓI : *Bầm linh bà,* nơi Trùng-Đài đã gần tới, nên tiêu-tốt phải đến trình cho linh-bà hay, *đó linh-bà.*

HẠNH-NGUYỄN NÓI : *À, à,* mi nói đây đã gần tới Trùng-Đài, *Trùng-Đài nào ?* có phải Trùng-Đài của bà Hôn Chiêu-quân khi đi Cống-Hồ đến đây nhớ nhà, mới dạy người cất đài mà lạy về quê quán cha mẹ, *đó chẳng ?*

QUÂN NÓI : *Dạ, bầm linh-bà phải.*

HẠNH-NGUYỄN : *À, à !* nói vậy thời ta cũng nên noi theo Bà Chiêu-quân lên Trùng-Đài mà nhắm hướng lạy về.

Này quán, vậy thi : Mi kíp trình cùng Đấng Tướng-Công, rằng ta muốn lên đài vái lạy. Biều quan địa-phương bưng chải, cất người lên dọn quét cho đoàn hoàn, **đặng** ta đến vái vang, mi mưa đừng trì hoãn.

QUÂN NÓI: *Dạ, Bầm lĩnh bà :*

CA HÀNH-VÂN

Nguyên vưng bà
Nguyên vưng bà
Bầm lạy Đấng-gia

HẠNH-NGUYỄN: Truyền mau quét
Rồi đến bầm qua
Ta lên qui lạy.

XUÂN-SINH: Làm cho kịp
Lâu chờ đây ắc bà không dung

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Đèn hương đèn thiếu nơi Đài-trung.

QUÂN: Nào sai dạ,
Người mưa nghi,

HẠNH-NGUYỄN: Khá đến tức thì,
Đặng mà ta lạy,
Trông chừng ngay cổ hương
(quân dạ và lui vô).

LƯƠNG-NGỌC: Quan Đô-sát,
Ắt cũng sắp bày.
Cô chờ lo rày,
Mau tìm sang mà lên đó có.

XUÂN-SINH: Nơi Trùng-dải trông chừng không xa,
Mau mau tới đó
Mặc dầu chị lạy về hương.

HẠNH-NGUYỄN NGÂM: « Trùng-dải nay đã hầu kè,
« Ta mau lên đó lại về gia-hương.

NÓI: *Này các chị :*

CA KHỐC-HOÀNG-THIÊN

Ba tôi, tôi lên đó, ba tôi lên đó
Vái lạy về hương
Sẻ kén các người.

XUÂN-SINH: Chị ta, chị ta lạy rồi
Tới phần các người.

LƯƠNG-NGỌC: Hãy tua, hãy tua đứng đợi
Rồi sẽ lên sau,

Hiệp nhau lạy đồng
Tổ lòng tư-hương.

HẠNH-NGUYỄN: Xiết chi đoạn trường,
Lụy hương khôn ngắn.

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Chúng ta, ta mau kíp, chúng ta mau kíp
(Trùng-đài đi lên) Bước lại đèn này
Lên toan lạy rày

HẠNH-NGUYỄN: Đoái xem, đoái xem châu mày
Cảnh đài cao thay

XUÂN-SINH (ca và đi lên): Có thang, có thang rất chặt
Từ nất, từ nất ngan-ngan.

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Bước tua vững vàng,
Kéo mà sẩy chơn.

HẠNH-NGUYỄN: Liếc xem mấy lừng,
Chín hồn như chia.

NÓI: Này, Trùng-Đài đã tới, thôi em khá đốt hương, cho
chị toan quì lạy đó em.

MAI-LƯƠNG-NGỌC NÓI: Này tiểu-thơ, ta hãy xem cho
phải phương nào là cửa nhà ta, rồi sẽ lạy qua, mới là
nhằm cách, đó có.

XUÂN-SINH NÓI: Thưa chị, hương này là hương Tây-bắc,
ấy là hương qua nước Sa-Đà, còn như đây lại quê nhà,
thì quả thiệt Đông-nam hương đó, a chị.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: Này em, em đã phân tỏ rõ, chị
xét lại rất nhầm, vậy thì: chị xin quì về hương Đông-nam,
lạy cha mẹ cho đành vĩnh biệt, đó em. (Xuân-Sinh đốt hương
đưa cho Hạnh-Nguyên, Hạnh-Nguyên quì niệm hương khước)

NÓI: Cha mẹ ôi!

CA VỌNG-CỒ HOÀI-LANG

Lòng này càng đau đớn
Ngó đến hương-ly châu mày
Nhìn ngay hương đông-nam này
Song thân đau rày,
Ai nở xuôi như vậy
Chia bầy thơ cưu

XUÂN-SINH: Hồng-quần đau riêng có

Nóng nổi gì bạc với hồng quần.
Mà sao khiến xuôi ly hận,
Thăm nghĩ hoài không rõ vì đâu
Hồng-quần thường khuấy trang hồng quần
Đường như cổ hận trường.

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Còn nhìn thấy nhau,
Dâu bề này nghĩ lại càng đau
Nhưng đó, cũng nên khuấy sầu.
Cho lấp người lia đi đó em.

HẠNH-NGUYỄN: Dòm lại nước non tư bề
Lạ tư bề phận gái càng quê.
Nghĩ then cái thân vô nghĩ.
Câu hiểu tình gặt đi, ý a.

NÓI: *Này em, chị đã lay nguyên xong xả, còn mấy con
thế-nữ chưa lên, em hãy xuống mau truyền, biểu hãy lên
đài lay đó em.*

XUÂN-SINH (dạ và bước xuống đài gặt dâu) NÓI: *Biết rồi,
biết rồi, ý chị muốn phân trần đều tình ái, cùng Mai-Sinh
bày tỏ nỗi sinh-ly, nhưng có mình, chị cũng ngại ngại, nên
biểu đi khuất cho tiện bề chuyện vắng, đó chớ gì. Thôi
mình hãy xuống đi cho khuấy lắng một hồi lâu, mặt sức họ
tư tình, rồi sẽ kêu thế-nữ bước lên, nghĩ cũng chẳng muộn
chi mà ngại. (bước vào)*

(Hạnh-Nguyên ngó chừng thấy Xuân-Sinh bước xuống khuất
dạng rồi mới nói).

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Lang quân ôi !*

NGÂM: « Bao nhiêu tình tự xưa nay
« Tóc tơ giải một chốn này là thôi.

CA TƯƠNG-TU

Lang quân có rõ chẳng lòng,
Người tình tình nặng....
Nam bắc từ đây đôi lứa cách xa,
Sầu người sầu ta.

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Tương tư đây khó nguôi thay là,
Niềm gần niềm xa.
Hương lửa hẹn còn chi.....

Chi chi còn, kè nổi đoàn gia

HẠNH-NGUYỄN: Tang thương xuôi chia mẹ cùng cha
Thêm thêm là thêm là kẻ xót hoa,
Lòng người vì ta.

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Ngần cái kíp làm người
Xuôi duyên lỡ khóc lỡ cười
Nào lời lời lời nguyện.....
Nông nổi tình chung nghĩ tới khó khuây người,
Trời già đành xuôi.

HẠNH-NGUYỄN: Nơi Trùng-đài này là đôi, đành là thôi
Kíp này duyên phụ, diệp đề trôi,
Chiếc xoa thiếp xin gửi người

.....
Đề cho người, xem tợ gần tôi

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Quyết xin ghi tạc, ghi tạc lời ni.
Dầu tình đi, dăm dẫu toan lỗi nghi
Người về người đi, kiến đả bề còn gì.

HẠNH-NGUYỄN: Nhìn nhau khôn lấp giọt lụy bi,:

.....
Ôi thôi thôi duyên nợ còn chi,
Cái thân này, cam một thác khi đi.

NGÂM: « Sông dầu cạn, núi dầu lay,
« Đả liễu xương trắng, dăm thay bông vàng.

NÓI: *Làng quán ôi!* Chút của đó chàng toan giữ lấy, giữ
chiết xoa này thiếp gửi làm tin. nếu khi nào lòng có buồn
tình, lấy xem lại ắt là khuây dạ, đó chàng. *Chàng ôi:*

NGÂM: « Kiếp này duyên đả phụ duyên,
« Dạ đài kiếp khác sẽ nguyên lai sinh.

NÓI: *Trời ôi!*

NGÂM THI

« Thêu dệt ra chi một chữ tình
« Đề người kim cổ buộc vào mình
« Ngang mây Mạnh-thị chưa nung án
« Tháp mặt Chiêu-quân đả về tranh.
« Ly biệt chĩnh khôn dờn nửa bước
« Trùng phùng âu hảng đợi ba sinh.

« Trời già khen cũng chưa cay lắm
« Thêu dệt ra chi một chữ tình.

MAI-LƯƠNG-NGỌC: *Ô người tình chung ôi!*

NGÂM THI

« Nào người chi bấy hỏi chung tình.
« Nông nổi nào ai tỏ với mình.
« Dễ vạch tơ sầu tìm lấy mối.
« Khôn đem nét thắm về nên tranh.
« Gieo lâu dăm ép tình Trương-Phụ.
« Ấp cột cam đánh phạm Vi-Sinh,
« Rắp những vạch trời kêu một tiếng,
« Nào người chi bấy hỏi chung tình.

NÓI: *Tình nương ôi!* Chưa chẵn gối cũng là chồng vợ, rế nước bèo lườn đứt ruột gan. *Tình nương ôi!* Dầu đến dầu nát đá phai vàng, thì cũng nguyện ghi tình chạm nghĩa, quyết giữ dạ cho tròn chung-thĩ, dăm sai lời dễ thẹn trước mai, quảng chi thảng thắm năm dài cam chịu, nệm nghiêng gối chích, đó nàng.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Phu-lang ôi!* Một lời gọi vợ chồng Mai-Bích, nửa khắc khôn: làm thiếp chúa Sa-Đà, thà thác mà trọn tiết với Mai-gia, hơn sống để nhục danh cho Trần-thị đó chàng ôi!

MAI-LƯƠNG-NGỌC NÓI: *Tình nương ôi!* Nàng khăn khăn quyết tròn chung thĩ, tôi khư khư toan vẹn sắt dinh. *Nàng ôi!* Bến dương-giang đành đứt một khối tình, *nhưng mà,* sông cầm-thủy đã chia hai giòng nước rồi nàng ôi!

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Trời ôi!* Thơ Kiều-mộc thiếp ngâm chưa được, mà giải đồng lâm trời vội xé đi, *trời ôi!*

XUÂN-SINH (bước lên) NÓI: *Chi ôi!* Nồi đường ni còn oán trách trời chi, duyên đã vậy ầu là dành phận vậy đó chi à.

Em dả xuống mấy lời truyền dạy, cho bốn mươi thế-nữ lên đài, nhằm phương mà lạy cho an bài, kéo lỏng-nhóng nẩy giờ lộn-xộn đó chị.

MAI-LƯƠNG-NGỌC NÓI: Vậy bọn ta khá xuống, cho chúng nó kịp lên, đó tiểu-thơ.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Này em, em hãy truyền bốn đứa*

mỗi lần lên, nếu một lược lạy không có chỗ đó em. (Xuân-Sinh dạ). Thời chúng ta bước xuống! (Ba người bước xuống vô trong).

(Cái Trùng-Đài phải làm cho bốn đứa đứng đủ).

(Bốn đứa thế-nữ trong màn bước ra).

TÚY-HUỒN NÓI: *Chị em ơi! Lĩnh bà dạy dám dẫu thảo trúc, chị em mình mau khá lên đài, nhểm Đông-nam mà lạy rồi, dặng có xuống chờ người khác đến.*

(Mấy con kia : dạ, bởi vì còn Túy-Nga tuy là đứa ở của Hạnh-Nguyên chớ cũng như chị em với Hạnh-Nguyên bởi vậy nên mấy con thế-nữ kia phải phục).

(Đồng bước lên, hai đứa đứng trước, hai đứa đứng sau, hễ hai đứa trước ca dứt thì bước thục lui lại, cho hai đứa sau bước tới ca tiếp, rồi cứ thay phiên như vậy mà làm cho đến khi ca dứt bản « Bắc-mang tấn-cống » để biên tên tạm bốn người là A. B. C. D. cho dễ nhớ).

A và B NGÂM: « Trùng-Đài còn nhớ là đây,

« Đông-nam còn nhớ hương này biệt ly.

BẮC-MANG TẤN-CỐNG

A và B CA : Đồng nhau nhểm hương,
..... chánh Đông-nam.
Đồng nhau nhểm hương,
..... chánh Đông-nam.
Chúng tôi hòa Phiên,
Hòa Phiên hòa vị quốc, chúng tôi hòa Phiên.
Lìa mẹ cha
Thêm càng đau lòng xót-xa
Trông quê hương, trông quê hương
Quê hương nhỏ lụy
Thương kẻ già dựa cửi
Trông mảng nhân chẳng thấy con về
Lo thân trẻ lâu nay phận quê,
Đà Sa-Đà non nước trông mong càng ghê

C và D : Quốc-sắc ai xuôi,
..... chuyện dở dang.
Quốc sắc ai xuôi,
..... chuyện dở dang.
Trách ai lòng lang
Lòng lạnh lòng độc ác trách ai lòng lang

Đày bọn tôi
Xa nhà chia đường chẳng an
Nay bơ vơ, nay bơ vơ
Bơ vơ xứ lạ
Sang đến miền dị-quốc.
Quê quán củ biết thuở qui đoàn
Trông non nước như dao đoạn gan
Làm ai làm cho kẻ khuê môn buồn than
A B : Vội vội trông quê nhà
..... Khôn lấp lụy,
Vội vội trông quê nhà khôn lấp lụy
Thiết tha Tần-vân
Tần-vân-Tần giục bước thiết tha Tần-vân
Ngàn dặm xa

Bao giờ tương phùng quyến gia,
Đau tang thương, đau tang thương
Tang thương biến cuộc
Duyên má hồng bạc bấy
Vùng cổng-sứ đến nước Sa-Đà
Suy tơ tóc khôn ngăn lụy sa
Trời phương trời ai thấu bi-tâm giùm ta.

C B : Lưu-ly sá quảng
..... Phận nhan-hồng
Lưu-ly sá quảng phận nhan hồng
Cám thương-từ thân
Từ thân từ quạnh quẽ cảm thương từ thân
chờ đợi con
Khôn tường huyền hàng luyến than,
Châu nay đi, châu nay đi,
Châu đi đã biệt
Bao thuở về,Hiệp-Phố

A B C và D ĐỒNG CA : Nay đã phải nước chảy hoa trôi
Thân may ruỗi âu cam bọn tôi
Dầu thân dầu sinh tử lưu ly đành thôi.

HẠ MÀN



MÀN THỨ TƯ

« Chốn biên-giới chia tỉnh đực ruột, »
« Nơi Hạ-Lan lạy tướng cầu thần. »

HÀNH-NGUYỄN NÓI: *Phu-quân ôi!* Thiếp dả cam dành mạng bạc, chàng tua gương vủng lòng vàng, lo sách đèn may dặng chữ hiền vang, lập thần thể mà giết loài sùng nịnh. Thiếp dầu những hồn nương dị cảnh, cũng ngậm cười cho kẻ trần dương, xin khuyên chàng khuây bớt mối sầu thương, kéo dể thiếp khó người niềm biệt hận, đó chàng ôi!

MAI-LƯƠNG-NGỌC NÓI: *Tinh-nương ôi!* Nàng chớ khá chát sầu cho bận, tôi càng khôn lếp thắm dặng khuây, trả thù nhà dả nguyện lòng đây, báo ân nước khá yên dạ đó, đó nàng.

XUÂN-SINH NÓI: *Này anh chị,* chị chớ thăm cho thân vàng vổ, anh mưa sầu mà ruột héo don, nơi biên cương đành phải rẻ nước non đều tình tự chớ nên châu mày mặt, đó anh chị à.

HÀNH-NGUYỄN NÓI: *Trời ôi!*

NGÂM THI

« Nghĩ giận Đường-vương những khéo là.
« An-bang nở mượn sức đòn bà,

MAI-LƯƠNG-NGỌC: « Người lên cật ngựa ngồi không vững.
« Bối rối lòng tơ dể thăm ta,

XUÂN-SINH: « Nam bắc từ đây chia một bước.
« Dầm dề vó ngựa giọt hồng sa.

CA HÀNH-VÂN

Giận ông trời
Giận ông trời
Khiến việc sầu bi

MAI-LƯƠNG-NGỌC: Đành chia bước
Kể lại người di
Xiết chi trường hận

HẠNH-NGUYỄN : Rày sông gấm
Sóng vỗ tang đôi lứa oan ương
Chia hai dòng nghĩ thêm đoạn trường

XUÂN-SINH : Người lên ngựa,
Người lại què
Giọt lụy đầm đề
Mối sầu chia đoạn
Bậu lòng đây Bắc-nam cách xa

MAI-LƯƠNG-NGỌC : Vì dẫu khiến
Xẻ nữa chung tình
Lỡ dở duyên mình
Trách bà trắng độc thay, bà ôi!

HẠNH-NGUYỄN : Cái kim này ai rút lìa đôi,
Xuôi nên trâm gãy
Bình rơi để thẹn cùng ai.

NÓI: *Chàng ôi!*

NGÂM: « Lại đây nhìn mặt cho tường,
« Kẻo rồi u hiển hai đường biệt ly.

NÓI: *Chàng ôi!* nay đỏ mặt xa mày cách bao giờ tiếng
dựa lời kẻ, *thôi*, khuyên chàng khá gượng về quê, để cho
thiếp làm khuây giục bước, *đó chàng*.

MAI-LƯƠNG-NGỌC NÓI: Anh đành chịu rẻ hai non nước
thôi đã cam giữ một sắt đinh, chút cho nàng lược dặm
khương-ninh, hãy yên dạ lên đường an đông, *đó nàng*.

HẠNH-NGUYỄN : *Em ôi!* May tái ngộ họa là cơn giắt
mộng, đắng trùng phùng âu dợi cái kiếp sau, thế Thần-hôn
em khá tưởng nghĩa đồng bào, kết bằng hữu đó-tua vì linh
tri kỷ, *đó em*.

XUÂN-SINH NÓI: *Thưa chị*, chị tua yểm lụy! em quyết
ghì lòng, *chị* hãy lên đường, em toan về xứ. *đó chị*, (Mai-
Lương-Ngọc và Xuân-Sinh bước vô, Hạnh-Nguyên ngó theo và lấy
khăn lau lụy).

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Trời ôi!*

NGÂM: « Từ đây kẻ ngược người xuôi,
« Biết bao giờ lại nổi lới nước non,

CA XUÂN-NỮ*

Lụy doanh trông, khó lấp mối sầu nhớ thương
Từ đây biệt mặt cách đường.
Hờn tóc tơ xe phi thương

TÚY-HUÔN: Tạo doan ghen khách nhan hương,
Đành nở rẻ người bến Tương.

HẠNH-NGUYỄN: Trời sắp cảnh tang thương
Phiền lòng phiền vấn vương.

TÚY-HUÔN: Rày dả nước chảy mây bay
Nào sá cái kiếp con người rủi may,

HẠNH-NGUYỄN: Trách ai dạ đành ác đức
Làm tình lia thắm thay,

TÚY-HUÔN: Càng nhớ những lúc chia tay
Lòng thể dao cắt cam rồi bèo mây,

HẠNH-NGUYỄN: Trời ôi biết sao khuấy sầu,
Tệ bởi ai mưu mầu khuấy đông

NGÂM: Trời thu non nước một màu,
Mùa mùa đậm ái, dầu dầu cỏ cây.

NÓI: Em ôi! Sách có chữ: Từ thì thu thậm bĩ, cái mùa thu thật rất buồn rầu, kia em coi phất phất gió thâu, tình thể ấy mà cảnh lại buồn thể ấy. Hay là đứng Tạo-doan muốn khuấy, xuôi cho lòng má hồng thắm hoai, hay ngai ganh những kẻ sắc tài, cho đờo đuổi cảnh tình khổ não đó em à.

TÚY-HUÔN NÓI: Thưa Tiểu-thơ, người dả thắm dầu lên Bồng-đảo, kẻ đà buồn. dầu đến xuân-dài cảnh tươi kia cũng hóa cảnh bi-ai là chỉ cái tình thắm nó mới ra tình chan chứa, đó Tiểu-thơ.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: Này em, Thấy thu đến không cảm lụy ư, Trông Ngò bay khó lấp sầu tuông, tỏ cảnh sầu chi mượn luật Đứt nối vịnh thắm, em hòa vận Lý đó, nghe em.
(Túy-Huôn dạ)

NGÂM THI

HẠNH-NGUYỄN: « Thôi lá ngô-dồng trận gió thâu

TÚY-HUÔN: « Nước non mờ mịch cảnh trêu sầu

HẠNH-NGUYỄN: « Chớ rằng riêng một lòng ta thắm

TÚY-HUÔN: « Trăm vạn người theo cũng cúi đầu.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Em ơi!*

CA NAM-AI (lớp đầu)

Trông thấy lá ngô-đồng vàng
Nhìn trời thu,
Gió vội đưa nhận hàng.

TÚY-HUỒN: Mờ mịch non sông
Khoảnh khoái nhớ gia-hương
Ngó chừng, luồn thở than.

HẠNH-NGUYỄN: Cánh cánh thương ai, trông con tháng ngày
Ngần ngo nỗi, như cắt tâm can
Đến xứ người nào tường khương an

TÚY-HUỒN: Gió phất đưa lá rung, suy ra thêm bàng hoàng
Phiên trời xanh, khéo đảo đoan.

HẠNH-NGUYỄN: Lóng mảy tiếng, quốc khóc thầm,
Nhớ cố lý, khó ngăn dòng châu chang

TÚY-HUỒN: Góc biển ven mây lạc, thăm suy thêm
đoạn tràng
Cảnh khuấy khách, héo ruột bầm gan.

QUÂN PHIÊN (ra) NÓI: *Bầm lĩnh bà*, núi Hạ-Lan đã tới, đền Tô-quân đã kề, nên Đẳng-gia gia dạy đến *bầm lĩnh bà*, *dắng lĩnh bà* hoặc muốn lên yết bái.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *À*, mi nói rằng: *Đã* đến núi Hạ-Lan, trên có thờ thần Tô-Vô. *Ở* này *Phiên-quân*! mà khá phân tỏ rõ, ta nghĩ rất lạ lùng, ông Tô xưa vị Hôn tạn trung, uống tuyết chần dê chẳng quáng, sinh tử quyết làm tôi nhà Hán, thì chúa mi như loại cỏ cây, sao đến lúc ngài cỡi hạt chơi mây, mà chúa mi lại cất đền sùng kính, *đó* chi vậy?

PHIÊN QUÂN NÓI: *Bầm lĩnh bà*, lĩnh bà nói vậy chẳng nên đâu, ngài vốn là người trung tình, mười chín năm cam chịu chần chiến. Thấy trung canghĩa khí mà kiên, mới đúc tượng xây đền thờ phượng. Từ khi ấy cho đến đây, hề ai có lòng kính tượng, thì ngài cũng hộ phù. *Bầm lĩnh bà*, ngồi khi ngài ghi tạc thiên thu, trung đồng ấy đã nêu vạn-cổ, *đó* lĩnh bà.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *À há!* chúa mi vốn phượng mang-thỏ, mà cũng biết kính đứng trung cangh. Vậy ta cũng khá khen. Tuy nước mọi cũng là háo nghĩa, *đó*.

PHIÊN QUÂN NÓI: *Bầm lĩnh bà :*

CA NGŨ-ĐIỀM

Bầm bà, Đẳng-tướng truyền mau
Đến phân lại trước sau cho lĩnh bà
Bà như ý muốn vào xem
Đề thừa lại Đẳng-gia đẳng tường

HẠNH-NGUYỄN: Mây quày lại rao truyền
Lời cùng bọn mỹ-nhơn
Nói ta dạy khá xưng hiệp đoàn
Vào yết Tôn thần trên núi
Chừng bốn đứa với bọn ta
Đừng có kéo hết lại chi,
Khá phân cặng Đẳng-gia hằng tường
(Quân dạ và đi vô)

HẠNH-NGUYỄN: (chỉ Túy-Huờn) *Nầy em !*
Hằng ngày chị nghe thường
Đồn đồn nọ rất linh
Chót non Hạ, khá lên một lần.

TÚY-HUỜN: Tinh quyết theo người lên núi
Mà yết bái đứng tâm trung,
Chờ lúc mỹ-nữ lại đây,
Chúng ta hiệp bữa nay bái thần.

(Bốn đứa mỹ-nữ bước ra)

MỘT ĐUA MỸ-NỮ (qui) NÓI: *Bầm lĩnh bà, Đẳng-gia*
dạy chúng tôi bốn đứa, đến hầu bà đẳng lên núi Hạ-lan,
xin nghe lĩnh troàn, mặc dầu sai khiến. (Bốn đứa A, B, C, D).

A NÓI: *Bầm lĩnh bà :*

CA LƯU-THỦY-KHÚC

Vầy cùng bà mà lên
B: Toan bái thần, là thần huyền linh,
C: Bọn tôi nghe đứng Tô-quân
D: Trung cang tận nèn lòng mộ lắm,
HẠNH-NGUYỄN: Vào đó xin mưa lắng-lơ
TÚY-HUỜN: Chị em tua khá vững lĩnh bà.
A: Dám nào quen thói ngược ngan
B: Tô-quân linh hiển nghe vang

C: Ta lên lạy vái an phận mình
D: Lòng tỏ lòng là lòng tru tư
HẠNH-NGUYỄN: Hương đăng nguyện đem dựng tắt thành
TÚY-HUỖN: Thần linh chớ nên tha hồ
A: Tiếng phải dạn dấm cái cô sai
ĐỒNG CA: Minh chớ khá nói dan ca
Kíp lại đèn hương nguyện Thán-l-quân
Đèn nọ xem rất nên huy hoàu.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: Thôi chúng ta hãy vào đèn. (Đồng bước vào đèn) *Này các chị, hãy xem*: Kia tượng người nghĩa khí, nọ ảnh đứng trung cương, môi đỏ như nét son, mặt tròn như cung nguyệt. Thiệt là hoành hoành liệt liệt, rõ ràng lăm lăm đường đường. *Này chị em*, nhớ tích ngài ta động lòng thương, để ta vịnh một bài đề dấu.

NGÂM THI: « Nước tuyết, cơm chiên vững cang cờ,
« Về thăm cây cỏ nhận truyền thơ.
« Hiếu-trung nghĩa khí càng ung đức dôi,
« Mười chín năm trời chẳng lãng lơ.

TÚY-HUỖN NÓI: *Thưa tiểu-thơ*, trên hương đã sắp sẵn, dưới cô khá vái nguyện, cho bọn tôi lạy tỏ tắt thành, rồi xuống núi đặng lo lược dấm, đó tiểu-thơ.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Này em*, em hãy đốt hương cho chị nguyện. (Túy-Huôn dạ và đốt hương, Hạnh-Nguyên qui niệm hương rồi đưa cho Túy-Huôn).

CA LƯU-THỦY-TRƯỜNG

HẠNH-NGUYỄN: Á ông hiền linh chứng lòng cho tôi,
Bọn gian mưu mặt hại người.

TÚY-HUỖN: Đặng cho dây rỏ gối oan ương.
Á quán Tôn-quân anh thần,
Xui xót liễu bờ,
Thân đành hòa-Phiên.

A: Duyên sao nhiều bề linh đình
Non sông bơ vơ thay phận
U ơ cá nhận,
Trách trời khuấy người sang thương

B: Cống-hồ có bởi vì ai
Xuôi cách xa lý hương cốt nhục

Thào thân không vẹn.

Ấy bởi ai gian hùng.

C:

Á trông luống trông muốn dăm

Luống trông muôn dăm

Tử phần xa xuôi mây Tần càng dăm

Tử thân luyến trông thơ nhân đem chậm

Sầu lòng khó lấp thắm đập khôn khuấy

Đi quốc cam đành gởi thây.

Tấm lòng càng chưa cây.

D:

Á xem non nước chẳng tương đồng tay

Những là đều rủi may.

Cảm nỗi gái không bề thông hay.

HẠNH-NGUYỄN:

Á hiểu chữ hiểu câu tình

Khôn thể vẹn gìn

Hận luyến hận bấy trời xanh.

TÚY-HUỖN:

Hồ cớ hồ kể nầy ai gây

Đề thắm người chia tay

Khôn trọn niềm tào khang.

A:

Á dàu bề dàu tan tành

Sầu cao hơn thành

Á phận đành phận dở dang.

B:

Á nhìn là nhìn quê hương

Luyến những lòng tư lương

Chung chính bước đường.

C:

Á xin thiếp xin vái nguyện

Hương dâng vái nguyện

Thần hộ thiếp khương an.

D:

Thương nhớ thương song đường

Khó đập sầu trường

Bạc là hồng nhan.

HẠNH-NGUYỄN:

. Nguyễn cam

Giữ tiết cho tròn

Tôn-quân xin hộ

Lòng quyết quỳn sinh

ĐỒNG CA:

. Á nguyện

Đả vái nguyện hoàng tằng

Có hiền linh

Xin hộ phù bình an.

HẠ MẠN



MÀNG THỨ NĂM

Sông Hắc-Thủy đành quân cự phục.

(Hai tên quân A và B.)

PHIÊN-QUÂN A NÓI : Này, tuội, bọn mình đi cũng đã mệt mỗi, thêm gặp lấy cảnh đoái xem non nước mù mù, này tuội, không biết mấy có nhớ gì không, chớ tao nhớ nhà quá đi mây ?

PHIÊN-QUÂN B NÓI : É ! khéo nói bộ đi ! có nhớ vợ thì nói nhớ vợ, chớ đừng làm bộ nói nhớ nhà dặng mà tránh tiếng nà.

PHIÊN-QUÂN A NÓI : Ôi ! người anh hùng mà ai đi nhớ vợ, mà mấy nói vậy, tao nhớ nhà thiệt chớ tao nói xảo sao vậy ?

B NÓI : Thiệt vậy hả ! không nhớ vợ, thì thề đi ? Thề ? Thề ! đũa nào nhớ thì (nói mới tới độ thì A liền bùm miệng B (và biểu bạo)

A NÓI : mây ôi ! nói thì nói vậy chớ đạo vợ nghĩa chồng ai lại không nhớ thương mà mây biểu tao thề ?

B NÓI : Đả vậy sao nói không nhớ vợ ! cha chả tội nghiệp cho tía thằng Nghét dữ bấy ! mắng mắng chừng quân lính, không gần được với má thằng Nghét mà hun hít cho thoả dạ nhớ thương ! Cha chả là tội nghiệp !

A NÓI : (Bệu bạo miếu khóc) nói ! đũa nào nói nữa tao khóc à !

B NÓI : Ở ở, coi bộ, ở ở tốt mặt vậy mà dám nói là anh hùng chớ !

A NÓI : Á, tao vậy, mà còn mây chắt không nhớ vợ sao ? mây đừng nói giỏi mây ?

B NÓI : (nói riêng) mề, thằng này hỏi gắt dữ bấy ? mình không nhớ vợ thì giỏi hơn nó rồi da, nhưng sợ nó hỏi thét vì sao mà không nhớ, thì chừng ấy mới nói sao vì nhà mình có thờ lịnh-bà, bởi nó dữ quá nên không dám nhớ. Thôi đề nói phứt cho nó nghe, kéo nó hỏi cả nhây mà kiêu ngạo (day lại nói với A).

Này chú mày, Tao giả ngộ với mày mà chơi chờ có lạ gì. Cam quit một lòng, buổi bồng một dạ, đó mày, tình vợ nghĩa chồng ôm ấp mặn nồng, lúc xa nhau, ai lại không nhớ, nhưng tao mà không nhớ đây là cũng vì :

A NÓI: Cũng vì sao vậy ?

B NÓI: Cũng vì nhà tao có thờ

A NÓI: Thờ gì ?

B NÓI: Thờ bà Su-tử cái, nên tao không dám nhớ, đó mày.

A NÓI: Uả! thằng này nói lạ dữ chưa? Vợ thì vợ, mà sao gọi là Su-tử cái, tao chưa rõ mày cắt nghĩa cho tao nghe coi vậy ?

B NÓI: Tao cũng biết mày không hiểu, thôi để tao cắt nghĩa cho mày nghe, mà trước khi mày muốn nghe tao thuật chuyện con Su-tử cái của tao, thì mày phải đứng cho vững, kéo xiềng ghế. (thằng A nghe nói thì đứng gồng mình lại hăng hoi).

A NÓI: Rồi đã! ta đã đứng chắc chắn rồi, mày hãy nói đi.

B NÓI: Này mày, để tao nói và học bộ mới biết nó là dữ cho mày xem nghe ?

A (Gật đầu) NÓI: Được, vậy mày làm đi.

B NÓI: Này mày, số là tao có một con vợ rất lịch sự, tên nó là nàng Thổ-tiểu-Nương, thật là tên khéo đặt, theo một tuổi Thổ-dại-Nương vợ chàng Tấn-du-Long thật là rất xứng. Tao bây giờ nhắc tới tên nó mà bắt rợn ốc (rung mình lia v.v.) Cha chả nó dữ quá di mày ? Hễ mỗi lần tao nghe nó kêu: « Tía thằng Nghét ! » thì tao đã điên hồn bò cạp, (bò v. v.) rung lập cập và nói : daaa, daaaaa! thừa má thằng Nghét kêu tôi chi ? đó mày coi, tao ở có phép với vợ tao hết bức không ? Một bữa kia nó đưa cho tao một đồng bạc biểu tao xuống chợ mua đồ về đồ cơm cho Tía tao, tao thường có 'tánh muốn mua lòng vợ tao cho vui, đặt bớt dữ, nên tao vừa xuống chợ tao thấy họ thấy bài ba lá coi rẻ rẻ dễ trúng quá, tao ý tham muốn đánh kim ít đồng đừng mua ít gói trà và ít cân mứt về cho vợ tao nó vui lòng, tao nghĩ vậy mới đứng chằm chỉ ngó tay tên liên ba lá bài. Rõ ràng tao thấy con Đăm rô ở chính giữa, tao chắt trúng như bấp, bèn móc một đồng bạc ra đặt, chẳng dè nó dỏ ra là lá Cơ sáu. Trời ơi còn gì, nó ních rồi, tao cứ đứng chết lười

mãi, tao không biết làm sao, nếu mất đồng bạc này thì con vợ tao nó hái sống tao còn gì, tao nghĩ tới đó, tao mới quyết tính làm sao cho có một đồng bạc khác dạng mua đồ mới dám lộ đầu về.

Tao đổ mầy chớ tao làm cách nào mà có đồng bạc khác dạng ?

A NÓI: Làm cách gì thì mầy hãy nói đi, chớ ai mà biết.

B NÓI: Tao đứng ngoài cả canh tao nghĩ không ra kế, chẳng tao mới nhớ sự lại miếng thuốc dán Sơn-dông của tao mua lúc trước để dán nhọt, (mà đây tao cũng có đem theo đây một miếng đây,) miếng thuốc dán ấy khô rồi, tao mới lấy ra bóc trái lại chỗ vẫn người tao mới quẹt lửa mà hơ cho lỏng ra, tao mới bóc lại chỗ thẳng liền bài, tao làm bộ nói: khoan đã để tôi đặt lá hình này một đồng bạc da. (thuốc dán này phải khuấy hồ bột mì tinh chế một chút mực vô cho đen mà làm bộ thuốc dán thiệt, rồi cũng phết trong miếng vải trắng, như của Sơn-Đông vậy.) Miếng thì nói tay thì lấy thuốc dán chụp đại cái mặt nó như vậy: (và nói và lấy thuốc dán chụp đại vào mặt tên A)

A NÓI: *Ừa ừa*, (Dứt miếng thuốc dán dán tên B lại) sao mầy lại dán mặt tao ?

B (đỡ) NÓI: Thì tao đã nói tao học bộ như vậy mới ngộ chớ.

A NÓI: *O, phải, rồi sao?* mầy được được đồng bạc không?

B NÓI: Phải được được là phước cha để lại. Tao lúc bất cập đem chụp hột đồng bạc, rồi tao vụt chạy, tao chạy lẹ mới thoát khỏi, phải như ai thì đã bị bọn ấy rượt theo kịp rồi. Tao chạy về nhà, biết rằng bề nào cũng bị rầy, vì là lỗi của mình, bởi vậy tao không đợi vợ tao hạch hỏi, tao bèn vô quì trước mặt nó, tao bầy tỏ mọi việc, thì nó cười và nói thôi kệ gì. Tia thẳng Nghét ruồi lỗ làm một lần thôi đừng dầy, để tôi vô đây rồi ra nói chuyện. Tôi nghe nói tha tôi mừng lắm, nào dè nó vô rút ra một cây roi cá-đuôi ra nói: Tia thẳng Nghét, cuối, tao không chịu cuối, nó nạt dội, cuối, cuối, thôi tao cuối (cuối v. v.) tao cuối nó quát cho tao một cái trót, đầu quá tôi nhồm dịch, ngồi đây, nó nói được đầu, chưa chưa, mới thử một roi mà đủ đầu, một trăm roi! một trăm roi kia. Tao nghe nó nói mà điên

hồ bao, không biết tình lẽ nào, phần ruồi lại có anh em bạn tao đến thăm tao, mà nó cứ thúc tao cuối, cuối một, cuối hai cuối ; Tao nghĩ : Ninh thọ tử bất linh thọ nhục, tao tính làm gan đánh nó một phen cho nó tổn mặt, rồi tao trốn biệt xứ cho rảnh. Tao mới bước lại gần nó mà nói : Má thằng Nghét ôi ! Tội nghiệp tôi lắm mà. Nó nói tội nghiệp gì nà ! Tao nói này má thằng Nghét, miệng tao nói, còn tay thì tao bặt cho nó một bặt, *như vậy* : (bặt tai tên A).

A NÓI : Uả, uả, sao mày đánh tao ? (đánh lại)

B NÓI : Thì tao đã nói tao ra bộ mà !

A NÓI : Ờ, ờ, rồi sao nữa ?

B NÓI : Rồi tao mới trốn biệt xứ, mới đi đầu quân làm Phiên-tốt như vậy đây cũng là bởi con Su-tử cái đó đa mày.

A NÓI : Ờ, hèn chi mày nói mày không dám nhớ cũng phải.

PHIÊN-QUÂN A NÓI : Uả, mắng nói lấp đáp mà không dè dả tới Sông Hắc-Thủy rồi chờ.

PHIÊN-QUÂN B NÓI : *Thôi*, hai ta trở lại báo cho lĩnh bà hay, nè.

CA KIM-TIỀN HUẾ

Hai tôi quay lại thưa

Mắt trước mắt xem quả không lầm

Đến mới đến bầm bà hôm nay, tôi rầy
Hắc-giang.

HẠNH-NGUYỄN : Mi mau truyền ôm rương phục,

Đem đây bà, giữa Hắc-thủy đã nguyên
quảng thi,

Kề gì mảo y.

TÚY-HUỖN : Mi tua mau vưng lĩnh

Diên trì, đợi lâu bà không thứ tha,

PHIÊN-QUÂN A : Lĩnh trên sai dám lảng lơ,

PHIÊN-QUÂN B : Nguyễn thưa qua, Đãng-tướng hay

A : Sẻ ôm rương đồ cụ phục,

B : Cửa tốt liên sông, tiếc thay y phục,

TÚY-HUỖN : Bà dạy giục.

NÓI : *Thôi đi mau đi.* (quân dạ và bước vào)

HẠNH-NGUYỄN NÓI : *Này em, em có biết cái sông Hắc-*

Thủy này là sông nào, *chẳng em !* Và vì cớ nào mà chị lại dạy đem y phục Trung-Nguyên mà liện xuống sông ấy chẳng ?

TÚY-HUỖN NÓI : *Thưa Tiểu-thơ*, em nào hiểu, nhờ chị phân giải, cho em tường di Tiểu-thơ.

HẠNH-NGUYỄN NÓI : *Này em*, sông Hắc-Thủy này : Sáu thăm thăm, rộng thình thình, mà dòng nước lai, bắt bèn Trung-quốc mà đổ xuống đây, xưa bà Chiêu-quân cũng vưng chỉ hòa Phiên như ta, *lúc đến đây*, bà bèn nhảy xuống sông này mà tự vận : lại trôi ngược trở về ải Hôn, chẳng chảy xuôi đặng đến nước Phiên, bởi vì bà là đứng linh-thiêng nên Phiên-chúa mới cất đền thờ phượng, *đó em*, nay đã tới sông Hắc-Thủy, chút nữa đây ắt cũng đến miếu của bà, *đó em*.

Bởi vậy cho nên chị :

CA NGŨ-ĐIỂM

Quyết lòng thả áo cùng xiêm,
Vái trời ngược trở qua Đại-Đường.

TÚY-HUỖN : Vừa nghe, tỏ hết nguồn cơn,
Tớ thêm phục lời phân rất nhàm.

HẠNH-NGUYỄN : Nguyễn nhào tại sông này
Mà lòng ngại lắm thay
Nếu vong mạng, chúa hay hại già.

TÚY-HUỖN : Mà chúa Sa-Đa thêm nóng,
Thì ắt chẳng khỏi giặc to
Thà đề đến đất địa Phiên
Dầu vong mạng cũng yên giặc Hồ.

HẠNH-NGUYỄN : Dòng này thiệt nơi mồ,
Là mồ phạm cống nô
Nước đen mực, chẳng ô diệu tùng

TÚY-HUỖN : Vừa thấy sông mà thêm ớn,
Dài lớn sóng gió lại to
Lòng tớ luống những sợ lo,
Lước qua đặng (hay) ruồi ro lại chìm

HẠNH-NGUYỄN NGÂM :

« Cái thân tinh dã bỏ đi,
« Đã không nao sanh-tử, lại sá gì trầm-luân

NÓI: *Này em, cái thân đã không còn kẻ sống, dòng sông kia mưa chớ sợ chìm, chết như vậy, chết còn êm, sống đường ni, sống thêm thẹn, đó em.*

TÚY-HUỒN NÓI: *Thưa Tiểu-thơ, cô nói vậy cũng phải, nhưng mà, tôi xét lại: Thưa Tiểu-thơ, đã biết cô mà thác tại đây rồi thì nghĩa tình đáng vẹn, nhưng trung hiếu không tròn đó có. Đã làm trái ý bề trên, lại thêm gây đều binh cách, chửi mắng, lệnh bề-hạ người chỉ cho khỏi giận ông bà truyền bắt, đem gia-hình dâng thế tội cô, đó cô nghĩ cô coi, có phải là: cô muốn cho câu biết nghĩa không ô, mà cô lại để chữ hiếu trung chẳng trọn, đó có!*

Thưa cô! Thay vì có, đợi:

CA HÀNH-VÂN

Lại quê người,
Cô lại quê người
Đó mặt, tình cô
Dầu sanh-tử
Ở nước Hung-Nô
Khỏi sanh đều liên lụy

HẠNH-NGUYỄN: Vừa nghe tĩ
Khen lời em, rất là trung thay
Vi rồi lòng suy không kịp rày

TÚY-HUỒN: Dầu cô nguyện
Những liều mạng cô,
Nhưng lúc cống-hồ
Miệng bình khá nhem
Kẻ ngoài hay, không nên đó cô

HẠNH-NGUYỄN: Cùng em suy tính
Chớ có ai nghe
Mà phải kiên dè
Mà em lo vội lo đó em

TÚY-HUỒN: Tôi những ngửa sanh ra ruỗi ro
Nên phân phải trái
Xui cô mở lượng dung tha

(2 tên Phiên: ôm rương y phục ra đến quì trước mặt Hạnh-Nguyên.)

PHIÊN A NÓI: *Bẩm lệnh bà:*

CA XUÂN-PHONG

A và B : Đây là rương
 Rương đồ Trung-Nguyên
 Vát đến đây

TÚY-HUÔN : Thi đề đó
 Đãi lĩnh trên sai
 Thấy nơi Hắc-Thủy
 Phải đứng giữa đây

HẠNH-NGUYỄN : Mấy đũa này tua
 Ở giữ rương
 Đề ta vọng nguyện,
 Rồi bọn bày thấy rương nọ liền

A và B : Mấy lời phân dăm dàu đi dòi,
 Hầu nơi đây cho bà biểu sai
 Giữ rương chỗ này

CA LONG-HỒ-HỘI

HẠNH-NGUYỄN : Dòng nước này
 Xem buồn thay,
 đen rất đen
 Lớn rất lớn
 Dài mình mòng

TÚY-HUÔN : Lòng nghi ngại, nước ngược nào trôi
 Đến Đường-giang thiết nào nghe.
 Dầu vái vang cũng khó trôi về

QUÂN A và B : Lời tôi phân
 Xin bà chớ quẩn
 Y xiêm uổng mà

A NÓI : *Bầm lĩnh bà, quần áo đáng bạc ngàn tốt quá, bà quăng xuống sông chi uổng vậy bà. Bà để cho tôi sửa lại làm áo bành-tô, hoặc áo cổ-giữa mà bán, còn có ích hơn là quẩn, đó bà.*

B NÓI : *Bầm lĩnh bà, hãy cho tôi, đừng cho nó bà.*

A NÓI : *Cho tao.*

B NÓI : *Cho tao.*

A NÓI : *Mầy chắc cho mầy sao ?*

B NÓI : *Cho mầy* (nhảy lại đập A) *cho nghe !* (A bị đập ngồi dậy ầu đã cú đâm với B một hồi).

HẠNH-NGUYỄN NÓI : Hai thằng Phiên, bây muốn chết

sao ? Tao đã nhứt định cho đũa nào rồi sao mà bầy giành đến đòi phải ấu xé vậy ?

B (chộ tên A) NÓI : Ở xiếu liểu, mất cở, vậy cũng giành đa !

A NÓI : Ở mà mầy đợc rồi sao mà chộ tao ?

TÚY-HUỒN NÓI : *Phiên-nô*, bà đã rầy rồi, mà bầy còn đòi cớ nữa sao ? muốn chết sao ?

HANH-NGUYỄN NÓI : *Này Phiên-quân*, ta đã nhứt định, quần rương xuống nước, đũa nào giành thì bị rưng đầu (2 đũa nghe nói rưng đầu thì đều le lưỡi, tỏ danh sợ v. . v. .)

Vậy thì, đề ta vái xong, rồi bầy sẽ quăng nghệ, đa.

NGÂM THI

« Rương áo Trung-Nguyên thấy giữa dòng

« Hà-Bá giữ cho cùng,

« Rắp đem mạng bạc

« Theo dòng bích,

« Trung-thỏ còn gần chữa quyết xong.

CA VỌNG-CỒ

Nhìn dòng sông đen hắc,

Nhớ xừ thể cất cang trường

Thâm suy trách thay vua Đường

Xuôi nên dở dang chỉ hường.

TÚY-HUỒN : Ghen ghét chi ông Tạo,

Đề người phòng khuê phải hòa giấc Phiên.

HANH-NGUYỄN : Hàng hàng châu chạng chứa

Xem nước trời tợ vẻ sầu bi,

Sông biển sông muôn trượng

Khôn đáp đền cái nghĩa cù lao

Nhìn giang hà xiết chi tâm bạo,

Trời cũng hại má đào

TÚY-HUỒN : Kìa kìa sóng khơi

Cao mấy từng, thấp mấy từng voi,

Luồn ngai những cơn dỗi dòi

Khó tránh đều trâm luân đó trời ôi !

TÚY-HUỒN VÀ HANH-NGUYỄN : Cái rương này

Nguyên thấy giữa dòng khơi

B VÀ A ĐỒNG CA : Trên đá dạy dăm đầu sai lời

Ôm đến mà liên di tiếc chi.

HẠ MÀN

MÀN THỨ SÁU

« Đến miếu thánh Hạnh-Nguyên vái lạy, »
« Ngũ đèn linh Trần-thị chiêm-bao. »

1 Cờ-bản, 1 Hành-Vân, 1 Thu-hồ, 1 Kim-tiền-Huế,
2 Lạc-âm-thiều, 1 Tây-thị.

QUÂN NÓI: Mời qua sông Hắc-thủy, đã đến miếu Chiêu-quân, *bởi vậy nên*: Đẳng-gia người dạy tôi đến bầm cho bà hay, hoặc muốn yết thánh-thần, thì toan ngừng nơi miếu-vỏ. *Thôi đi.* (và nói và đi, Hạnh-Nguyên bước ra)

PHIÊN QUÂN (qui) NÓI: *Bầm linh-bà*: xin linh-bà tạm đình bộ, cho tiêu-tử bầm ít lời. Đẳng tương-công người đã dạy tôi, đến bầm lại cho bà đăng rõ.

Bầm linh-bà :

CA HÀNH-VÂN

Tại nơi này
Là tại nơi này
Có một đèn linh
Thờ trang anh hiền
Ấy thánh Chiêu-quân
Đầu-giang muôn đời rạng
Rày vưng ông Đẳng
Đến trình qua linh bà đăng hay
Đăng cho bà có sang viếng đèn

HẠNH-NGUYỄN: Lời nghe đẹp
Lòng toại thay,
Nguyện hôm nay
Vào đền linh nọ
Vọng cầu xinh Thánh-quân hộ thân.
Mi mau đến biểu
Thế-nữ vô đền
Đăng có lạy nguyên
Bà Chiêu-quân hiền linh
QUÂN: Vưng linh bà trở lại truyền tin
Cho phe mỹ-nữ
Sang đây, châu đứng anh-linh. (quân lui vô)

HẠNH-NGUYỄN NGÂM :

« Lầm người vì chước hòa Phiên,
« Đem thân yếu điệu, đến miền hời tanh.

NÓI: Chữ trịnh quyết không cho nhớ bọn, cái phận đành cam chịu liễu mình, đâu khủng đến xứ hời tanh, lại kết cùng loài ri-rợ, quyết một thác cho tròn duyên nợ, để ba nguyên cho vẹn lửa-hương, nghe người đồn rằng miều Chiêu-Quân, bà nữ-thánh rất là linh biền, xưa bà cũng bị loài gian nịnh, họa đồ hình gởi lại chùa Phiên, nên sanh đều rẻ túy chia duyên, mới khiến nổi đầu giang tự vắn, vì trung liệt mới là thành thánh, bởi trịnh thành nên dặng cao ngói. *Vậy thì* : để vào đền sể lạy tỏ khúc nói, họa may dặng bảo tồn duyên phận chẳng? (Bọn thế-nữ ra bốn đứa)

A B C D NÓI: *Bầm linh-bà* :

CA THU HỒ

A và B: Vưng chỉ truyền bà đòi vội sang.
Đặng vào miều, nơi nợ vái vang.

C và D: Nền đến rày nhờ bà dạy chi
Dạ nào dám sanh sự dễ khi.

HẠNH-NGUYỄN: Vào đền kia, vào trong ấy,
Có miều linh khá toàn lạy nguyên

A và B: Đồng cầu xin chúng ta vẹn tuyến
Đến nước Phiên khỏi lo ưu phiền

A B C D ĐỒNG CA: Đặng bình chi muôn dặm núi non.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: Thôi chúng ta hãy vô đền, (bước nói vô. Lời dặn cái đền này phải treo một bức tượng bà Chiêu-quân, tượng này mấy người Sơn-dòng thường có bán, trên bàn phải có 1 cây đèn Ti-Bà và 1 cây gương để thờ.)

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Này chị em*, chị em hãy coi. Một toà thần tượng, bao phủ hương dăng, ấy là bà Hớn- Chiêu-Quân, bởi tử tiết nên thành thánh, *đó các chị à. Này các chị* :

CA LẠC-ÂM-THIỀU

Xem hương dăng biết là anh linh
Tua khá tua dạ thành
Đừng lòng dối dễ dễ người không nên

A và B C D: Đâu dám đâu sai lời
Xui cầu nguyện

Chúng tôi an khương cường

HẠNH-NGUYỄN: Thôi mau, khá quí đi, đừng lao chao ta
chẳng dung

(Túy-Huân là con thế nữ chữ A đốt hương đưa cho Hạnh-Nguyên
nguyện, còn hết thầy đều quí.)

HẠNH-NGUYỄN NGÂM:

« Hỏi người có thấu sự tình.

« Nỗi chồng oan ương nỗi mình truân chuyên.

CA XUÂN-TÌNH

Thiếp vái với tôn-thân
Giùm tế độ trăm luân
Chữ trinh trung cho tuyền
Đầy tự quyết tuyết gìn
Cho trọn với tình
Chẳng hổ mình tuổi Huân gặp nhau

A và B: Ly gia tách mình muôn dặm
Hiển linh bà hộ phò giùm
Qua nước non người
Luống nghi ngờ không tường cảnh hung

C và D: Chúng tôi xin thánh thần
Thương người chịu gian-truân
Hộ chúng tôi khỏi nơi bất bình

HẠNH-NGUYỄN: Lạy xin bà trợ
Tròn tình tư
Quyết liều thân chẳng đành kết cùng Hồ-
mang

A B: Vị quốc, vị quân đành phận
Hồng nhan bạc,
Trời đất có hay chẳng

C D: Trung mà không vẹn thân hôn,
Nào quảng vọng tồn
Nước non người ruổi dòng

HẠNH-NGUYỄN: Trung hiếu hai vai, tình thêm nặng
Cuộc đương nông mặng
Xuôi cho châu chìm cá lặn
Lấp nẻo rẽ người Tần-Tiêu

A B: Nữ nhi ra thói giặc

Trách người bày đặt
Nghiệt ngặt nầy bởi ai
C D : Lia xứ sở, mấy trùng sao-mai
Dầu bể khéo bày
Diệu vợi lòng ai trông đợi
Phận cam phận hòa Phiên
Âu chịu truân chuyên
Dám tưởng gì nợ duyên.

HẠNH-NGUYỄN : Lòng trinh quyết một dạ kiên chi đề qua
Phiên, chia giải đồng vui duyên.

A B : Tại ai làm cơ sự
Chia tình xa tự
Giỏi theo Tần-vân
C D : Trông chừng mấy độ mây bay
Bối rối lòng nầy
Ôi viết vô cam dành câu Thập
Giận hồng quân khéo đảo điên
Nở gieo mối phiền
Khuấy hồng quần bạc duyên.

HẠNH-NGUYỄN : Hương bẻ kia rả mạnh khó liên
Lửa hương thất nguyên
Nghỉ giận ông trời sâu độc
Tình hoẵng hoại liễu cừu mang
Lỡ vỡ đàn xuân ly biệt,
Cam gìn tiết liệt
Một quyết chết mà thôi.

A. B : Đành phận dăm nài trong đục
Ơn nặng cù-lao cục-dục
Đền công hực
Làm như cướp, cộng lao từ thân
C. D : Thương cho già dựa cửa,
Buồn trông lỗ dờ,
Một bữa nhớ ba năm.

HẠNH-NGUYỄN : Chung tình đành chịu tương tư
Thêm thương thân từ
Dạ nhớ càng gần ngư.

A. B : Xuôi thiệp lỗ khóc lỗ cười
Cang thương kiến cuộc đời đời
Xem mấy trùng dặm đường xa vợi

C. D : Lạy xin tôn bà hiền linh
 Giúp thiếp sang xứ lạ,
 Bình an vui lòng dạ
 Càng cảm tạ anh huyền thay

HẠNH-NGUYỄN : Vái xin linh thành ứng hiện
 Phận thiếp toan tầm minh điện
 Nhục nhờ tiếng, nào để cho đây chịu lắm sao

A. B. C. D ĐỒNG CA : Mấy lời vang vái với nhau,
 Xin hộ phù, khách má hồng lao đao

HẠNH-NGUYỄN NÓI : Này các chị. Nay chúng ta vái lạy
đã rồi, vậy trời cũng tối. Rồi hãy đình bộ một đêm nghỉ
dở, sáng ngày ngàn dặm sẽ toan. Vậy truyền quân mau
dọn quét cho kỹ càng, nơi hiền miếu tạm ngồi giấc điệp
đó các chị. (Dạ) và (Đồng bước vào).

Lời dặn lúc Hạnh-Nguyễn và mấy con thế-nữ bước vô rồi thì cũng
để ý cái bàn Chiêu-quân như cũ. Trong màn bước ra 1 bà Chiêu-
quân, 2 người nữ-dồng, và tám người Võ-Sĩ. Bà Chiêu-quân ra ngồi
chín-giữa hai bên hầu gần 2 người Nữ-dồng. Kế đó 2 bên tám người
Võ-Sĩ, lúc này 1 bà Chiêu-quân ca và nói, và 1 một con Nữ-dồng
cũng ca chút đỉnh mà thôi, còn mấy tên Võ-Sĩ kia đều đứng làm thỉnh
không nói. Bởi vậy mấy vai đó ai không ca đứng thế cũng được.)

CHIỆU-QUÂN NGÂM :

« Hờn trào ta hiệu Chiêu-quân

« Chủ là Hạo-Nguyệt, tên xưng Vương-Tường

NÓI : Ta là Tây-Cung hoàng-Phi, ngự-thế của Hờn-đế, vì
Mạo-Diên-Thọ hoạ hình về Hồ-quốc, nên ta cam vưng chỉ hòa
Hồ-Phiên. Ta đầu gian hờn phách qui thiêng. Thượng-đế
ngài xét ta thác vì trinh tiết, nên mới cho ta làm Trinh-liệt
dại-thánh-nương. Hôm nay ta thấy Trần-thị động lòng
thương, vị quốc hòa Phiên, tình hiếu bức.

Này Nữ-dồng, mi khá dẫn nàng Trần-Nữ đến hầu ta đặt
ta bày việc kết hung, nàng còn đương an giấc chốn hiếu
trung, hãy mách rõ cho nàng mau lại.

Này nữ dồng :

CA NGŨ-ĐIỀM

Hãy vào, mách với Trần-Nương

Đến nghe dạy những dươn phận hèn

Vì ta căm bấy lòng trinh
Quyết không phụ báo tin dữ lành

(Nữ-Đồng dạ bước vô dấn Hạnh-Nguyên ra. Nguyên
ra bơ lơ báo lão).

NỮ-ĐỒNG NÓI: *Ớ nàng Hạnh-Nguyên :*

CA BÀI-TA

Này bà dạy ta đòi,
Nàng vào dặng tỏ phân
Nỗi duyên nợ, nỗi thân Cống-Hồ.
Vì bởi thương tình ngay thảo
Bà mới biểu đến dặng nghe
Bà tỏ mấy nỗi đục trong,
Khá mau lại, kéo mông dạ bà

NÓI: *Thôi, nàng hãy theo ta, vào mà hầu bà. (dẫn Hạnh-Nguyên đến trước mặt bà Chiêu-Quân)*

Bà đây đã đến trước mặt lệnh bà rồi, nàng hãy qui đi
(Hạnh-Nguyên qui, còn Nữ-Đồng thì đứng lại chỗ cũ mà hầu)

CHIỆU-QUÂN NÓI: *Ớ này Hạnh-Nguyên, vì căm lòng
tiết liệt, bởi thương dạ trung trinh, trung vua mà ngan ngửa
gánh hiếu tình, bạc phận mới đảo điên duyên kinh bố,
nhưng nàng cũng là tốt số, nên trời cho nổi thành duyên,
đầu bởi nghiệp chương oan khiên, mới ra việc hòa Phiên rẻ
bạn, nay cũng gần qua tai nạn, sau sẽ dặng hiệp vợ chồng.
Khuyên nàng tuyệt già bền lòng, có ta phép phù cứu nạn
cho. Ớ nàng :*

CA TÂY-THI

Lòng ta thương nàng vẹn trinh
Xót tương thỉnh kinh đình chẳng mộ
Cam nguyện tử tiết, cho trọn chữ thệ minh
Lòng sắt, lòng đình quyết một quyền sinh
Ôm thương tâm rẻ bước chia tình
Sầu oan ương khôn móng sống đục
Bởi oan khiên trước trả chữa xong,
Mới khiến nay phải đau lòng
Nạn qua rồi, thì phụng loan chung
Nàng chờ ưu tư, ta đây toan

Phép thông thiên quyền sinh cứu dặng
Tai nạn xem tai hạn hàng gần qua mặng
Xin dó chờ sợ, chờ sợ đều chi
Bề gì cũng có phép của ta
Đội lúc đầu giang, ta toan đưa nàng
Vào miềng cự quốc
Ấy nợ cống hồ xong rồi,
Chồng cũng đoàn viên, thi dậu khôi nguyên
Vang vinh vang phước lộc song tuyền
Nọ là cơn thối lai bỉ cực
Tuả lòng ghi, đừng có hổ lời
Tạo hóa sắp đặt then khóa thêm màu
Chạm lời ta, đừng lâu không nên
Thối! thối, nàng lại hiền tây
Lòng mưa lo buồn, ngại đường sanh tử
Thành thất muôn sự hệ bởi hóa-công
Đừng sâu bí, bà nguyên giúp tái sinh

(Nữ-dồng bước lại dắc Hạnh-Nguyên, nghĩa là đem hôn cho nhập xát, con bà Chiêu-Quân và Vô-Sĩ, nữ-dồng đều vô, nghĩa là biến đi)
(Hạnh-Nguyên bước ra vung vai ra tuôn ngổ mới thức dậy)

HẠNH-NGUYỄN NÓI: Lời thần-mộng dả dảnh ghi dạ,
tạc cơ trùng phùng luồn những mơ màng. Ôi thời đã bình
vở gương tang, trông chỉ nửa loan hòa phụng hiệp.

NGÂM THI

« Trọn đời nguyên giữ tấm lòng trinh
« Góc biển chơn trời quán tử sinh
« Sợ chỉ Lão-nhơn xe lộn mối,
« Ngồi lòng Diện-thọ vẻ nên hình
« Tướng tả triều Hồn thua chẳng yếm
« Kế nhiệm nhà Đường nhượng bổ kinh
« Tha một liễu thân tròn vẹn tiết
« Trọng-phu ai kẻ biết cho mình!

HẠ MÀN



MÀN THỨ BẢY (màng chót)

« Đám Nhạn-Lạc Hạnh-Nguyên tử tiếc, »

« Nước Sa-Đà Túy-Huôn thể hôn. »



(Mang này phải làm một cái dầm thế nào cho tiện bề Hạnh-Nguyên nhảy xuống chỗ ấy cho không thấy hình, và lập một cái đài kêu là Đài-nhan-Lạc để cho 4, 5 người lên đứng dặng).

HẠNH-NGUYỄN NGÂM:

« Những từ lia miếu Chiêu-quân

« Kia đài Nhạn-Lạc trông chừng chẳng xa.

NÓI: Đền Chiêu-Quân vừa khỏi, đài Lạc-Nhạn lại kề, ở các chị em ôi ! *thôi thì* ! chị em ta khá đề huề, lên đài Nhạn học đòi bà Hạo-Nguyệt, *đó chị em*.

TÚY-HUÔN NÓI: *Thưa tiều thơ*, Hạo-Nguyệt nào mà tôi chẳng biết, Nhạn-Lạc-Đài má lại tên chi, xin người tỏ nỗi nì, cho tôi tường cơ ấy, *đó tiều thơ*.

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Này em*, em chưa từng nghe thấy, chị phải tỏ phân minh. Hạo-Nguyệt là hiệu của Chiêu-Quân, chính thiết Vương-Tướng đời Hôn. Lúc xa chúa, lia thân sâu bất tận, lên đài này cậy nhạn truyền thơ. Bởi vậy cho nên chị, muốn học đòi làm một bức thơ, gởi cho nhạn đem về cố-quốc, *đó em*.

CA HÀNH-VÂN

Nguyện lên đài,
là nguyện lên đài
Tỏa một bài thơ

TÚY-HUÔN: Nhân đem tin
Bắc chúc Chiêu-quân
Lên trên đài Nhạn-Lạc.

THẾ-NỮ B C: Lòng khao khát
Nghe bà phán mấy lời toại thay,
Vây xin bà kiếp lên Nhạn-đài.

HẠNH-NGUYỄN: Đường co queo
Sầm uất thay
Ta muốn lên rày,
Thì truyền quân nọ,

TÚY-HUỒN : Dẫn đường đi mới xong đó chị em.
Lòng Đấng-tướng
Cũng muốn cho mình
Xem cảnh Lạc-Nhận
Đặng sầu kia bớt đi đó cô
THẾ-NỮ B : Vậy tôi nguyện đến biều quân đi
THẾ-NỮ C : Khá đi cho kiếp
Kẻo đây luồn mộ đài kia.

(Thế nữ B bước vô rồi liền đi ra với một tên quân Phiên)

QUÂN (ra qui) NÓI: *Bầm lĩnh bà :*

CA LẠC-ÂM-THIỆU

(bài này và đi và ca)

Xin theo tôi đến đài cao xem
Nơi ấy nơi Lạc-Nhận
HẠNH-NGUYỄN : Đường sầm uất uống uống dường như rằng
Mi khá tua quan phòng.
TÚY-HUỒN : Cao vòi vọi
Ngước trông lên kinh hồn
B C D : Mau lên, thấy đồng lên, mà niềm thơ, toan
gởi thăm.

(Bước lên đài)

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Này mấy chị :*

CA VỌNG-CỒ

Vừa xem phong cảnh
Bồng nhớ đến Hồn-vương-Tướng
Hòa-Phiên cảm thương song đường
Lên đây viết thơ gởi cùng.
Nơi ấy nơi non Nhận
Chốn này bà đưa tin nhân về quê
TÚY-HUỒN : Ngồi ngồi trông quê quán
Bao thuở về thấy mẹ cùng cha,
Ai trách ai mưu hại,
Xuôi cống-hồ dạ luồn sầu bi,
Này thân này ời thôi kể gì
Thần hồn chịu lỗi nghi,
B C : Lòng lòng chẳng an,

Sang xứ người lượn những sâu than,
Lước dặm đến nay núi Nhạn
Nghĩ lại càng buồn khuôn đó trời ôi !

D và QUÂN: Nước non sâu
Hệ ấy bởi vì đâu

HẠNH-NGUYỄN: Nơi núi Nhạn cảnh như trên sâu
Khôn lấp niềm nợ duyên thảo thân.

(Mấy người ca dứt rồi đồng bước vô cho khuất, để một mình Hạnh-
Nguyên đứng lại cho dễ nói riêng, nghĩa là Hạnh-Nguyên tách mấy
con thế-nữ và quân ra đứng đi riêng mà lại thăm Nhạn-Lạc, vì mấy
người kia mải đi xem phong cảnh mà không coi chừng Hạnh-Nguyên).

HẠNH-NGUYỄN NÓI: *Ừa, vừa trong dài ngo ngắn, lại
thấy đầm u-minh (đứng ngó một hồi rồi ra dáng sợ-sệt lắm)
Trời ôi ! Xem những lạnh mình, ngó thêm hoảng vía. Kia,
là nước đen thui như đĩa, nọ là rừng khoanh lộn tợ rồng,
con thì hả miệng, con cong lưng, con lại ngay dui, con ló lưỡi.*

CA HÀNH-VÂN

Thiệt kinh hồn
Thiệt kinh hồn
Rắn nọ đầm ni.
Nước sao đen hắt.
Lĩnh nghĩnh xa mang,
Co đầu, hả miệng,
Vừa trong thấy,
Phách hồn như chín hồn đã hoàn kinh
Ai xem mà lại không lạnh mình.
Đoàn Nhạn-Lạc
Là chốn nay
Tích củ đề hoài
Ngàn năm còn tạc
Ấy dài ni, chốn ni.
Trông thấy đầm không ngọt sâu bi.
Ngồn ngán mấy nổi,
Àu cam, thác trợn tình chung.

NGÂM: « Linh chẳng thần mộng chưa tường,
« Song ta chờ để cùng đường nhớ danh.

NGÂM THI

« Xem đầm Lạc-Nhận chốn non dài,
« Bức rức khôn ngăn mấy giọt giải.
« Nghĩ dễ chơn loan cho miệng đĩa,
« Thà sẽ cảnh điều dợi nhánh mai.
« Nước trong quyết gởi hồn Tinh-vệ,
« Tuyền-sạch đành nêu chốn Nhận-dài.
« Lương-Ngọc hỏi chàng, chàng có biết,
« Chữ từng thiệp há dỗi làm hai,

NÓI: *Làng quán ôi! Làng quán có biết, Từ-thân hỏi! Từ-thân có hay. Thân đã đành bỏ chốn đầm này, hồn quyết nguyện về nơi quê cũ, chỉ để hoa tàn liễu ử mà cho Phiền dựa Hồ kè, nơi Trùng-dài còn mấy lời thề, chốn u-cảnh đành ba kiếp hẹn, đó trời ôi!*

NGÂM: « Thà liều mộ mảnh thuyền-quyên
« Cho rồi mạng bạc, sẽ nguyên tái sinh.

CA XUÂN-NỮ

Phận nhan hồng, bạc lăm hỏi trời đất ôi!
Tình chung biệt mặt cách lời
Thà thác đây cho xong đời.
Một thân trung hiếu chưa rồi
Còn nỗi xót tình khó nguôi.
Trời đất ghét chi tôi
Mà đành lòng rẻ lừa dôi,
Nhan yến đã chẳng chung vui,
Còn thêm cách bức song đường thăm thoi
Bóng dâu một ngày xế ngã,
Nào là người thế nuôi
Đành kiếp nước chảy hoá năm
Liều thề trọng lúc thân này còn nổi
Lòng trinh dăm đầu sai dôi
Kêu cả kêu ông trời thấu chẳng

(Nhảy xuống đầm v.v.)

(Túy-Huần chạy ra mặc bờ hồ bãi hải ngó giáo giác.)

TÚY-HUẦN NÓI: *Cô ôi! Cô à, lạ kia, cô tôi ở đâu rồi, kia! bây ôi! Cô tao đi kiếm cô bờ đây! Lạ kia, cô đi đâu rồi kia?*

(bước lại gằm đầu ngó xuống) *Trời ôi !* hay là cô tôi nhào xuống
đầm này rồi (coi lại) *quả rồi, bộp nổi lên đó, quả rồi* (la lớn lên)
Trời ôi ! cô ôi ! bậy ôi ! cô tao nhẩy xuống đầm rồi, *bậy ôi !*
(làm như thất thần vậy. Bọn mỹ nữ và một tên Phiền chạy ra.)

MỸ-NỮ VÀ PHIỀN-QUÂN (chạy ra hơi hãi) NÓI: Đâu lệnh
bà ở đâu, đâu, *trời ôi !*

TÚY-HUỖN NÓI: *Trời ôi !* còn chi nữa mà hỏi.

NGÂM: « Thôi đừng hỏi nữa làm chi
« Người đã gieo ngọc còn gì mà mong.

CA XUÂN-NỮ

Nọ thôi rồi, chớ hỏi tới bà nữa chi
Ba cam trọn vẹn tiết nghi,
Đành dả quyền sinh trông gì.

THẾ-NỮ B C: Bọn ta đi kim tức thì
Đừng chắt dưới đầm bỏ thi.

TÚY-HUỖN: Đà quả quyết không nghi,
Còn hòng tìm nữa chi

PHIỀN-QUÂN: . Đừng cái lầy sân si
Quyền kinh lúc biến tua làm kiếp đi

THẾ-NỮ B C: Kế nao họa này tránh khỏi,
Mà mầy rằng khả thi.

PHIỀN-QUÂN: Người muốn khỏi rồi hôm ni,
Thì thế cô đó (chỉ Túy-Huôn) cho bà khó chi,

B C: Thì xin chớ nên diên tri
Phục sắc thay ai tường nổi ni.

(day lại chấp tay ngó Túy-Huôn)

PHIỀN NÓI: Thừa cô, muốn tránh khỏi họa thành cá
lụy, thì khá tua tạm thế trả hôn, sắc của cô cũng ngộ lũng,
qua đến chốn, Phiền-vương ắt dụng, *đó có !*

CA BÌNH-BÁN-VĂN

Trả hôn nhân ai lại biết sao,
Kính miệng bình khá mưa đừng nao

B C: Lời nợ phân nghe rất phải đà
Người đừng nghi chi chuyện hỏi tra.

PHIÊN : Chúa Hung-nô nào dặng tường tri
Vi chẳng ai về đồ gởi di.

TÚY-HUỒN : Sau việc này, e rày lậu ra
Chúa Sa-Đa hay mà chẳng tha
Biển này đây ép ta cam lòng
Đầu bạc đen âu cũng chịu xong

B C và PHIÊN : Vây đã yên người chịu trả hôn
Hiệp kiếp xuống, Nhận đài ruỗi dong

ĐỒNG CA : Rày trọn dưng Hạnh-Nguyên Cống-hồ
Đến Đâm ni tử tiết xong rồi,
Sau duyên nàng, ước nguyện như lời,
Vợ chồng vui hanh đạt xiết chi.
Lời tặng dăm xin lời tặng
Chúc Hòa bình, biển kinh êm lặng
Nguyễn Pháp quốc dặng chữ an bang
Với xứ ta cũng hưởng lạc nhân
Ông các ông đồng an khương kiến,
Các bà vui thành đạt hiền-vinh,
Chiếu hỉ-tinh.

— V Ă N G —



MUA SỈ BÁN LẠI

Mấy thứ tường Cải-Lương này sẽ có huê hồng nhiều :

1 ^{er}	Kiều du Thanh-minh	0\$ 50
2 ^e	Hoạn-Thơ tróc Kiều	0 50
3 ^e	Kiều ngộ Từ-Hải	0 50
4 ^e	Hạnh-Nguơn cống hồ	0 50
5 ^e	Bào-Công xư án Quách-Hoè	0 50
6 ^e	Tống tửu Đôn-hùng-Tín	0 50
7 ^e	Bá-áp-Khảo dạy dờn cho Đắc-Kỹ	0 50
8 ^e	Phụng-nghi-Đĩnh	0 50
9 ^e	Tiết-đĩnh-Sang Hồng-thủy-trận	
10 ^e	Tiểu-thuyết Lỗi-Bước Phong-Tĩnh	
11 ^e	Tiểu-thuyết Lâm-kim-Lang	

Truyện Mai-lương-Ngọc trọn bộ 4 cuốn thiệt là hay lắm 1\$ 60

Xin gởi thơ cho :

M. PHẠM-VĂN-CƯỜNG

109, rue Lý-thành-Nguyên

Cholon

